

Số: /QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Phương án phòng tránh, ứng phó khi bão đổ bộ trực tiếp vào Thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 1857/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt và công bố kết quả phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão cho khu vực ven biển Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố kết quả cập nhật phân vùng bão, xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão và phân vùng gió cho các vùng ở sâu trong đất liền khi bão mạnh, siêu bão đổ bộ;

Căn cứ Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại Thành phố;

Theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tại Tờ trình số 08/TTr-BCH-PCTT ngày 26 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Phương án

Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án phòng tránh, ứng phó khi bão đổ bộ trực tiếp vào Thành phố. Khi xảy ra áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến Thành phố thì vận hành Phương án phòng tránh, ứng phó như Phương án phòng tránh, ứng phó với bão.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Phương án phòng, tránh, ứng phó khi bão, bão mạnh - rất mạnh đổ bộ trực tiếp vào Thành phố.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia UPSCTT và TKCN;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Cục Quản lý đê điều và PCTT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Đài KTTV khu vực Nam Bộ;
- Văn phòng đại diện Cục QLĐĐ và PCTT tại khu vực miền Nam;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PTDS - PCTT và TKCN TP;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Trọng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan

PHƯƠNG ÁN

Phòng tránh, ứng phó khi bão đổ bộ trực tiếp vào Thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Phần I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ mang thai.

Điều 2. Yêu cầu

1. Huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị; tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và “ba sẵn sàng” (Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả).

2. Nhân dân Thành phố theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão, nghiêm chỉnh chấp hành các chỉ đạo, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng trong suốt thời gian từ trước, trong và sau khi xảy ra bão; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban - ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do bão gây ra.

Phần II CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ BÃO

Điều 3. Công tác triển khai thực hiện trước khi bão đổ bộ

1. Các cấp, các ngành tổ chức trực ban lãnh đạo và cơ quan tham mưu 24/24 giờ để nắm chắc diễn biến tình hình, dự kiến các tình huống xấu nhất có thể xảy ra; phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng ứng phó tại chỗ với lực lượng chi viện của cấp trên để khẩn trương bố trí cán bộ trực tiếp đến các địa bàn xung yếu cùng với cấp ủy - chính quyền địa phương chỉ đạo công tác ứng phó kịp thời và có hiệu quả. Triển khai các phương án, kế hoạch phòng, chống bão, tìm kiếm cứu nạn của địa phương, đơn vị mình; thường xuyên theo dõi tình hình bão qua

các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, ứng dụng mạng xã hội facebook của Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai... để thông báo, hướng dẫn kịp thời cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, các cấp chính quyền, Nhân dân chủ động phòng tránh, ứng phó.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành, đơn vị

2.1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố xác định các khu vực xung yếu để tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chi viện đúng mức cho thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn thực hiện việc phòng tránh và tổ chức sơ tán, di dời dân kịp thời, an toàn.

Tùy theo tình hình diễn biến của bão ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn Thành phố; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp thông tin di động quyết định việc nhắn tin cảnh báo bão cho Nhân dân Thành phố biết để chủ động phòng tránh; việc nhắn tin cảnh báo bão thực hiện theo Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và nhắn tin cảnh báo thiên tai qua mạng thông tin di động trên địa bàn Thành phố.

2.2. Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố, Sở Giao thông vận tải, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố, Thành Đoàn chuẩn bị lực lượng, bố trí cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng huy động các phương tiện, trang thiết bị như: tàu, ca nô, xe tải, xe chuyên dụng, thiết bị thông tin liên lạc, nhà bạt, phao cứu hộ, áo phao cứu sinh, nệm hơi cứu hộ và các trang thiết bị chuyên dụng, thông dụng khác để tham gia sơ tán, di dời dân, tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Tổ chức trực ban nghiêm túc, tiếp nhận mọi thông tin cứu nạn thông qua Tổng đài 114 để triển khai thực hiện nhiệm vụ kịp thời, hiệu quả. Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, tiếp ứng cho các địa phương khi cần thiết.

Bộ Tư lệnh Thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố nhu cầu hỗ trợ các lực lượng, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng từ Bộ Tư lệnh Quân khu 7 giúp Thành phố trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả của bão; liên hệ cơ quan cấp trên sẵn sàng xin chi viện trực thăng phục vụ công tác kêu gọi tàu thuyền trước bão và cứu nạn sau bão (có phương án cho bãi đáp trực thăng); có phương án sẵn sàng cơ động xe thiết giáp trong thời gian bão đổ bộ trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn tại hướng Cần Giờ.

Các đơn vị phải nắm chắc danh sách cán bộ, chiến sĩ, chuyên viên huy động để ứng phó bão, đặc biệt là lực lượng xung kích phòng chống thiên tai ở cơ sở.

2.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, huyện Nhà Bè và Chi cục Thủy sản (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thực hiện hiệu quả Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển, trong vùng nước cảng biển và công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố của Ủy ban nhân dân Thành phố; kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền hoạt động đánh bắt thủy sản, tăng cường tuần tra, kiểm soát tại các cửa sông, cửa biển, các điểm xuất bến, các khu neo đậu tàu thuyền tại từng xã, thị trấn, tuyệt đối không để ngư dân ra khơi đánh bắt thủy sản hoặc ở lại tại các sở đáy, chòi canh trên biển.

2.4. Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của Nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng bão xảy ra để trộm cắp, cướp giật; triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết giao thông, nhất là các tuyến đường huyết mạch của Thành phố.

2.5. Sở Giao thông vận tải phối hợp Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện bố trí lực lượng hướng dẫn điều tiết giao thông tại các bến phà, đò ngang, đò dọc để Nhân dân chuyên hướng di chuyển, không tập trung đi lại tại các bến tàu vận tải hành khách trong thời gian bão có khả năng đổ bộ vào Thành phố hoặc theo cảnh báo của cơ quan chức năng, chính quyền địa phương; đảm bảo giao thông huyết mạch thông suốt tại các tuyến đường quan trọng, cửa ngõ ra vào Thành phố.

2.6. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận - huyện, các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch xử lý, chặt tía cây xanh có nguy cơ ngã đổ; kiểm tra, hướng dẫn, cảnh báo các chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải đảm bảo an toàn khi thi công xây dựng, lắp đặt, sử dụng giàn giáo và cần cẩu tại các công trình đang thi công; gia cố, chằng chống đối với các chung cư cũ, công trình công cộng, trụ sở làm việc, các công trình có dạng tháp... để đảm bảo an toàn.

2.7. Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH bảo đảm nguồn điện liên tục, phục vụ cho cơ quan, đơn vị chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai. Bảo vệ hệ thống điện, trạm biến thế, công trình điện lực; đồng thời, xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, chuẩn bị máy phát điện dự phòng khi Thành phố bị ảnh hưởng của bão.

2.8. Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật Thành phố chủ trì, phối hợp Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH, Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng Thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát đảm bảo các điều kiện an toàn về điện đối với hệ thống chiếu sáng công cộng khi xảy ra mưa bão trên địa bàn Thành phố.

2.9. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác phòng

chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố; chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ Viễn thông Thành phố tổ chức huy động, bố trí và sử dụng các trang thiết bị thông tin liên lạc của mạng thông tin chuyên dụng phòng chống thiên tai được Tập đoàn Bưu chính Viễn thông giao cho Viễn thông Thành phố trực tiếp quản lý, khai thác.

2.10. Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ Thành phố triển khai kế hoạch huy động lực lượng y - bác sỹ, chuẩn bị đủ cơ sở phương tiện, vật tư, thiết bị, thuốc men cần thiết để đáp ứng nhu cầu cứu thương và khắc phục hậu quả, đảm bảo điều kiện sinh hoạt, cứu tế cho Nhân dân, vệ sinh phòng dịch kịp thời.

Trong điều kiện mưa bão làm phát sinh dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, sẵn sàng phương án khử trùng phòng dịch, nhất là tại các địa điểm sơ tán dân.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với thành phố Thủ Đức và các quận - huyện xây dựng và triển khai các phương án đảm bảo an toàn khi xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn, ngập lụt trên diện rộng làm phát tán chất thải (chất thải rắn, chất thải lỏng, chất thải khí) gây ô nhiễm môi trường.

2.12. Sở Công Thương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố (Saigon Co-op) tổ chức trợ giúp, cung ứng hàng hóa, chất đốt, nước uống, lương thực, thực phẩm thiết yếu cho người dân phải sơ tán, di dời tránh bão, cứu trợ Nhân dân vùng bị thiệt hại, không để người dân thiếu đói. Sở Công Thương thông báo kịp thời cho các tổ chức kinh tế và hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống đối với các kho bãi, chợ, khu thương mại trọng yếu.

2.13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có phương án bảo vệ cho những đối tượng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội khi bão trực tiếp đổ bộ vào Thành phố.

2.14. Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố (Hepza), Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố thông báo cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp về tình hình bão; chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn các kho tàng, nhà xưởng trọng yếu. Đặc biệt, đối với các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp ven sông phải đề phòng tình huống mưa lớn kết hợp triều cường gây sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn tính mạng cho người lao động.

2.15. Sở Du lịch thông báo cho các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh du lịch không tổ chức các tour du lịch về địa bàn huyện Cần Giờ khi bão có hướng di chuyển vào địa bàn Thành phố hoặc theo cảnh báo của cơ quan chức năng. Chỉ đạo các công ty du lịch, lữ hành triển khai các biện pháp ứng phó bão cho du khách, nhất là du khách nước ngoài.

2.16. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện kiểm tra các trường học, cơ sở dạy nghề để chuẩn bị các phương án ứng phó kịp thời và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho học sinh, giáo viên, nhân viên; yêu cầu các trường không tổ chức cho học sinh tham quan, du lịch, sinh hoạt ngoại khóa tại địa bàn huyện Cần Giờ khi bão có hướng

di chuyển vào Thành phố hoặc theo cảnh báo của cơ quan chức năng; tổ chức cho học sinh nghỉ học khi bão đổ bộ.

2.17. Sở Ngoại vụ thông báo đến các lãnh sự quán trên địa bàn Thành phố để thông tin đến công dân nước ngoài chủ động phòng tránh bão; đồng thời là đầu mối tiếp nhận thông tin của người nước ngoài hoặc các lãnh sự quán để phối hợp với các sở, ngành liên quan và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý các vấn đề nhằm đảm bảo an toàn cho công dân nước ngoài khi xảy ra bão.

2.18. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo:

- Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, bắt buộc các chủ trại, cơ sở nuôi động vật hoang dã hung dữ (cá sấu, gấu...) thực hiện phương án gia cố chuồng, trại đảm bảo an toàn hoặc di chuyển đến nơi an toàn, không để động vật nuôi sống chuồng gây nguy hiểm cho cộng đồng.

- Chi cục Thủy sản kiểm tra, nắm bắt số lượng tàu cá và thuyền viên đang hoạt động trên biển, kịp thời hướng dẫn các tàu thuyền di chuyển tránh trú bão và neo đậu đúng vị trí, kỹ thuật để đảm bảo an toàn khi sóng to, gió lớn; phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện khuyến cáo nông dân biện pháp gia cố bờ ao, lồng bè, chòi canh, sở đày, tổ chức thu hoạch thủy sản... nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do bão gây ra.

2.19. Tổng Công ty Cấp nước Thành phố - TNHH Một thành viên đảm bảo an toàn hệ thống, nguồn và lượng nước sạch cung cấp cho Thành phố; dự kiến các phương án tổ chức cung cấp nước sạch kịp thời cho người dân tại các khu vực bị mất nguồn nước và thiệt hại do bão gây ra.

2.20. Các Thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tổ chức đi kiểm tra trực tiếp tại thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn; chỉ đạo, đôn đốc, rà soát công tác phòng chống, ứng phó bão tại các địa bàn được giao phụ trách. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì điện thoại vệ tinh đã được trang bị để sử dụng khi cần thiết.

2.21. Đài Thông tin duyên hải Thành phố kịp thời thông tin cho các thuyền trưởng, chủ phương tiện, tàu thuyền hoạt động đánh bắt xa bờ, tàu vận tải trên địa bàn Thành phố về tình hình, diễn biến, hướng di chuyển của bão để chủ động tránh trú an toàn, thoát ra hoặc không di chuyển vào vùng nguy hiểm. Cung cấp các thông tin về hoạt động của tàu thuyền cho các cơ quan chức năng.

2.22. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin tọa độ, cấp độ, phạm vi ảnh hưởng, diễn biến, hướng di chuyển của bão cho các cơ quan chức năng và cơ quan thông tin đại chúng. Đặc biệt, phải cụ thể hóa địa bàn bị ảnh hưởng của bão để người dân phòng tránh. Các cơ quan thông tấn, báo chí, nhất là Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố đảm bảo thông tin về diễn biến của bão theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai để các tổ chức, Nhân dân biết và chủ động phòng tránh, ứng phó.

2.23. Các doanh nghiệp thông tin di động có trách nhiệm tổ chức định vị thuê bao di động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và nhắn tin cảnh báo bão cho Nhân dân theo Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và nhắn tin cảnh báo thiên tai qua mạng thông tin di động trên địa bàn Thành phố.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn

3.1. Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, lực lượng chi viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân ở các khu vực xung yếu đến nơi tránh trú an toàn; đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần, trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, thiết bị chiếu sáng, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và nơi tạm cư. Bảo vệ các khu vực, công trình trọng điểm (liên quan đến an ninh quốc phòng, kinh tế, chính trị, văn hóa, tài nguyên đặc biệt...), cứu nạn và giúp đỡ các gia đình bị nạn. Triển khai ngay kế hoạch chi tiết việc huy động lực lượng giúp người dân chằng chống nhà cửa trước bão và khắc phục hậu quả sau bão; đồng thời, nắm chắc các phương tiện, trang thiết bị hiện có do các đơn vị trực thuộc quản lý và các phương tiện, trang thiết bị trưng dụng trong Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để kịp thời huy động ứng cứu khi cần thiết.

3.2. Phối hợp các Bệnh viện, Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Trạm Y tế các phường - xã, thị trấn huy động lực lượng y - bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân.

3.3. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức kiểm tra, thông báo, yêu cầu các doanh nghiệp quảng cáo trên địa bàn mình thực hiện chằng chống, gia cố các pa nô, biển quảng cáo... đúng kỹ thuật, đề phòng gió bão gây sứt mẻ, tai nạn.

3.4. Huyện Cần Giờ chuẩn bị chu đáo kế hoạch di dời dân từ xã đảo Thạnh An vào đất liền và các hộ dân có nhà ở ven sông, ven biển, trong rừng phòng hộ, vùng trũng thấp, có nguy cơ sạt lở, nhà đơn sơ (nhà lá, mái tôn, tường mỏng...) không đảm bảo an toàn đến các địa điểm tránh trú kiên cố, chắc chắn để khi có lệnh của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố phải di dời ngay. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các sở đày, chòi canh thủy sản trên biển, ven biển, trong rừng phòng hộ, các cửa sông, cửa biển; quản lý, bảo vệ tài sản tại các khu neo đậu tàu thuyền tránh, trú bão. Phối hợp với Chi cục Thủy sản, Đài Thông tin duyên hải Thành phố thường xuyên thông tin cho chủ tàu thuyền, thuyền trưởng, ngư dân đang hoạt động đánh bắt trên biển nắm chắc diễn biến, hướng di chuyển của bão để thực hiện việc phòng tránh an toàn.

3.5. Các địa phương ven sông (sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, sông Nhà Bè và các sông lớn khác), khu vực có nguy cơ sạt lở cao (huyện Cần Giò, huyện Nhà Bè, huyện Bình Chánh, quận Bình Thạnh, thành phố Thủ Đức...): tổ chức lực lượng, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện để chủ động quyết định sơ tán, di dời dân đến các địa điểm tạm cư kiên cố, chắc chắn nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản Nhân dân.

3.6. Thông báo cho các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn kiểm tra kho tàng, máy móc, thiết bị để chủ động di dời đến địa điểm an toàn nhằm giảm thiểu thiệt hại khi xảy ra mưa bão. Khẩn trương huy động, trưng dụng, trưng mua (đã có hiệp đồng) các phương tiện, vật tư, máy móc, thiết bị hiện có do các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân quản lý trên địa bàn đảm bảo trạng thái sẵn sàng vận hành hiệu quả để bơm tiêu chống úng, hỗ trợ di chuyển dân cư, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả khi có sự cố xảy ra.

3.7. Các phường - xã, thị trấn tổ chức lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, trực chiến để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các tình huống xấu như: sập nhà, sập công trình...; huy động và phân công lực lượng trợ giúp người dân chằng chống nhà cửa trước bão. Xác định các khu vực trọng điểm có khả năng bị ảnh hưởng nặng khi bão đi qua để thường xuyên theo dõi và kịp thời xử lý, ứng phó.

4. Do ảnh hưởng của bão có thể xảy ra mưa lớn, xả lũ ở thượng nguồn, các sở, ngành, đơn vị, thành phố Thủ Đức và quận - huyện, phường - xã, thị trấn khẩn trương triển khai đồng thời Phương án chủ động phòng chống, ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 4. Tổ chức di dời, sơ tán dân khi bão sắp đổ bộ trực tiếp vào Thành phố Hồ Chí Minh

1. Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn, các cơ quan chức năng tổ chức di dời, sơ tán dân trong các nhà ở không kiên cố, có khả năng bị đổ, sập và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho Nhân dân.

1.1. Tình huống 1: khi bão (bão cấp 8-9) sắp đổ bộ trực tiếp vào Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Về di dời dân, sơ tán dân: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến di dời, sơ tán khoảng 129.060 hộ với 570.877 người.

Riêng huyện Cần Giò di dời, sơ tán khoảng 1.120 hộ với 3.925 người, gồm:

- Xã đảo Thạnh An tổ chức di dời, sơ tán cục bộ tại trung tâm xã: 500 hộ với 1.611 người.

+ Các địa điểm tránh, trú bão: gồm 04 địa điểm (Trường THCS - THPT Thạnh An; chùa Hưng Lợi; Trường Tiểu học Thạnh An; Trường Tiểu học Thiêng Liêng).

+ Lực lượng huy động tham gia 182 người, gồm: Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Đồn Biên phòng Thạnh An, lực lượng xung kích, Hội Chữ thập đỏ xã, các Đoàn thể và Trạm Y tế xã.

- Các xã còn lại tổng cộng di dời, sơ tán khoảng 620 hộ với 2.314 người, gồm: thị trấn Cần Thạnh di dời 172 hộ với 512 người; xã Long Hòa di dời 71 hộ với 201 người; xã An Thới Đông di dời 41 hộ với 160 người; xã Lý Nhơn di dời 96 hộ với 355 người; xã Tam Thôn Hiệp di dời 46 hộ với 116 người; xã Bình Khánh di dời 194 hộ với 970 người.

b) Thời gian thực hiện: hoàn thành trước 12 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố.

1.2. Tình huống 2: khi bão mạnh - rất mạnh (bão cấp 10-13) sắp đổ bộ trực tiếp vào Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Về di dời, sơ tán dân: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến di dời, sơ tán khoảng 130.532 hộ với 575.444 người:

- Tại huyện Cần Giờ tổ chức di dời, sơ tán 1.514 hộ với 5.077 người, trong đó:

+ Tổ chức di dời, sơ tán toàn bộ Nhân dân trên địa bàn xã đảo Thạnh An (khoảng 894 hộ với 2.763 người).

* Lộ trình xuất phát: từ trung tâm xã đi hướng sông Thêu vượt sông Lòng Tàu về thị trấn Cần Thạnh.

* Các địa điểm tránh, trú bão từ xã Thạnh An về thị trấn Cần Thạnh (04 điểm): Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, Trung tâm Thể dục – Thể thao huyện; Trung tâm Văn hóa huyện; Trường Tiểu học Cần Thạnh 2.

* Huy động phương tiện tham gia: 06 đò khách, 01 ghe của Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, 01 tàu Kiểm ngư, 02 tàu của Hải đội Biên phòng 2.

* Địa điểm tập kết phương tiện thủy phục vụ sơ tán dân về thị trấn Cần Thạnh, cụ thể: cầu đò trước Ủy ban nhân dân xã (từ tổ 01 đến tổ 23 ấp Thạnh Hòa); Cầu đá ngầm (từ tổ 24 đến tổ 36 ấp Thạnh Bình).

* Huy động lực lượng tham gia 171 người, gồm: Ban Chỉ huy Quân sự xã 21 người; Ban Nhân dân ấp 120 người; các đoàn thể và Trạm Y tế: 30 người.

+ Tổ chức di dời, sơ tán các xã còn lại di dời, sơ tán khoảng 620 hộ với 2.314 người, gồm: thị trấn Cần Thạnh 172 hộ với 512 người, xã Long Hòa 71 hộ với 201 người, xã An Thới Đông 41 hộ với 160 người, xã Lý Nhơn 96 hộ với 355 người, xã Tam Thôn Hiệp 46 hộ với 116 người, xã Bình Khánh 194 hộ với 970 người.

- Tại huyện Nhà Bè: tổ chức di dời, sơ tán các hộ dân sống ven kênh, sông, rạch tại các xã Phú Xuân, xã Long Thới, xã Hiệp Phước, tổng cộng 2.239 hộ với 11.356 người. Các xã còn lại: thị trấn Nhà Bè, xã Nhơn Đức, xã Phước Lộc, xã Phước Kiển; tổng cộng di dời, sơ tán khoảng 2.861 hộ với 9.044 người.

- Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện còn lại: tổng cộng di dời, sơ tán khoảng 112.082 hộ với 502.833 người.

b) Thời gian thực hiện: hoàn thành trước 24 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố.

2. Huy động lực lượng gồm: Quân sự, Công an, Bộ đội biên phòng, Y tế, Chữ thập đỏ, Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên... cùng các phương tiện để giúp dân di chuyển nhanh.

3. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận - huyện, thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Thủ Đức và quận - huyện trực tiếp xuống địa bàn phường - xã, thị trấn tại khu vực phải di dời, sơ tán dân và các điểm tạm cư để kiểm tra, tổ chức thực hiện kế hoạch chu đáo, an toàn.

4. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của người dân tại những nơi đã di dời, sơ tán.

5. Khi áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện chủ động vận hành phương án di dời, sơ tán dân phù hợp với tình hình thực tế tại mỗi địa phương.

(Đính kèm Phụ lục I - Số người, số hộ dân dự kiến di dời, sơ tán; Phụ lục II - Các khu vực xung yếu và vị trí an toàn trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện).

Điều 5. Quản lý tàu thuyền và cho học sinh nghỉ học

1. Tùy tình hình thực tế của bão, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định ban hành lệnh cấm tàu thuyền ra khơi, yêu cầu Chi cục Thủy sản, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền tại các cửa sông, cửa biển; bắt buộc các tàu thuyền hoạt động nghề cá về neo đậu tránh trú tại khu neo đậu khu vực sông Đồng Định và các điểm tập kết tàu thuyền tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cần Giờ.

2. Tùy tình hình thực tế của bão, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định ban hành lệnh cấm phà, tàu thuyền đánh bắt thủy sản, tàu du lịch, tàu cánh ngầm, tàu nhà hàng, tàu vận tải (không bao gồm tàu biển), đò ngang, đò dọc xuất bến, hoạt động; yêu cầu thành phố Thủ Đức và quận - huyện, các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc xuất bến tại các bến tàu, bến khách ngang sông, đò ngang, đò dọc trên địa bàn nhằm không để xảy ra sự cố đáng tiếc khi mưa, bão, lốc xoáy. Đối với tàu biển hoạt động trong vùng nước cảng biển, giao Cảng vụ Hàng hải Thành phố căn cứ vào tình hình thực tế của bão và chỉ đạo của Cục Hàng hải để điều động tàu thuyền tránh, trú bão an toàn.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức cho học sinh nghỉ học trước 24 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố.

Điều 6. Công tác triển khai thực hiện trong thời gian bão đổ bộ

1. Các cấp, các ngành đảm bảo chế độ trực ban, thông tin, báo cáo tình hình và mọi diễn biến, ảnh hưởng, thiệt hại do bão gây ra để cấp trên kịp thời chỉ đạo và có phương án xử lý phù hợp.

2. Thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trực tiếp chỉ huy, điều hành, phân công các lực lượng có mặt trên địa bàn trong quá trình ứng phó với bão; quyết định việc triển khai các biện pháp ứng phó trên địa bàn quản lý để giải quyết các sự cố do bão gây ra.

Điều 7. Công tác triển khai thực hiện sau khi bão đi qua

1. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc sau:

a) Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước bão về nơi ở cũ an toàn, trật tự. Giải tỏa lệnh cấm tàu thuyền ra khơi, xuất bến và cho phép học sinh đến trường học tập bình thường.

b) Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho Nhân dân.

c) Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp Nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ trật tự, trị an và tài sản của Nhân dân, doanh nghiệp, Nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của bão.

d) Trong thời gian ngắn nhất, huy động nguồn lực tổ chức thu dọn cây xanh, cột điện, công trình, thiết bị ngã đổ; sửa chữa trường học, bệnh viện, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão...

đ) Tổ chức ngay công tác thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do ảnh hưởng của bão, chủ động thực hiện phương châm “bốn tại chỗ” có hiệu quả trong việc khắc phục hậu quả tại các đơn vị cơ sở, phường - xã, thị trấn.

e) Tổ chức thống kê, đánh giá xác định thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp trên.

2. Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố... phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư lệnh Quân khu 7, các đơn vị Thành phố và chính quyền địa phương huy động lực lượng, sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để triển khai ngay các phương án, kế hoạch tìm kiếm cứu nạn.

3. Sở Xây dựng, Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật Thành phố, Công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh Thành phố, Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng Thành phố khẩn trương tiến hành thu dọn các cây xanh, trụ đèn chiếu sáng bị ngã đổ để đảm bảo giao thông được thông suốt, nhất là các tuyến đường chính vào Thành phố; rà soát các cây xanh có nguy cơ ngã đổ để xử lý, cắt tỉa, chống sừa đảm bảo an toàn.

4. Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ Thành phố điều động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho Bệnh viện, Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức và các quận - huyện để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng dịch kịp thời.

5. Thành Đoàn, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên tình nguyện trực tiếp xuống địa bàn giúp Nhân dân sửa chữa lại nhà ở bị hư hỏng.

6. Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH đảm bảo an toàn mạng lưới điện, huy động lực lượng và các phương tiện, thiết bị để khắc phục sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất.

7. Sở Công Thương, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố (Saigon Co-op) chỉ đạo các công ty thương mại, siêu thị tổ chức các chợ tạm, xe bán hàng lưu động để cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố cùng thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn.

9. Căn cứ vào mức độ thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và chế độ, chính sách; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình để xử lý nhu cầu khẩn cấp cho việc khắc phục hậu quả do bão gây ra.

Trường hợp dự phòng ngân sách địa phương đã sử dụng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu; Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên (thành phố Thủ Đức, quận - huyện) tổng hợp báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét hỗ trợ.

Phần III

LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ BÃO

Điều 8. Lực lượng

Lực lượng dự kiến huy động từ các cấp, các ngành tham gia công tác ứng phó bão đảm bảo với số lượng 38.610 người. Trong đó, lực lượng nòng cốt của Thành phố Hồ Chí Minh là 4.240 người; lực lượng của thành phố Thủ Đức và các quận - huyện là 9.356 người; lực lượng các phường - xã, thị trấn là 25.014 người. Tùy theo tình hình diễn biến của bão, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

(Đính kèm Phụ lục III - Lực lượng dự kiến huy động).

Điều 9. Phương tiện, trang thiết bị

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để phòng tránh, ứng phó với bão gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các sở, ngành, đơn vị Thành phố và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

(Đính kèm Phụ lục IV - Phương tiện, trang thiết bị cần huy động).

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, ĐIỀU HÀNH, CHỈ HUY PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ VỚI BÃO

Điều 10. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện căn cứ phương án này rà soát, bổ sung hoàn chỉnh Phương án phòng tránh, ứng phó khi bão đổ bộ trực tiếp của địa bàn quản lý.

Điều 11. Trong chỉ đạo, điều hành ứng phó bão cần tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu hiệu quả các khu vực xung yếu, sơ tán, di dời dân đến nơi an toàn để tránh xảy ra thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

Điều 12. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện phải trực tiếp chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của đơn vị, địa phương mình thực hiện nhiệm vụ được phân công khi bão đổ bộ trực tiếp vào Thành phố. Thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách.

Điều 13. Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn thành phố Thủ Đức và quận - huyện, phường - xã, thị trấn phải chịu mọi sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và

quận - huyện, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do bão gây ra.

Điều 14. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Phương án này được phổ biến đến tận phường - xã, thị trấn, thông tin rộng rãi đến Nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (địa chỉ: <http://www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn> - mục “Phương án”)./.

PHỤ LỤC I
Số người, số hộ dân dự kiến di dời, sơ tán
khi bão đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Quận - huyện	Số phường, xã, thị trấn (có dân cần di dời, sơ tán)	Bão cấp 8-9		Bão cấp 10-13	
			Số hộ cần di dời, sơ tán tại chỗ	Số người cần di dời, sơ tán tại chỗ	Số hộ cần di dời, sơ tán	Số người cần di dời, sơ tán
1	Thành phố Thủ Đức	24	5.896	22.003	5.896	22.003
2	Quận 1	10	2.232	12.127	2.232	12.127
3	Quận 3	11	3.688	14.820	3.688	14.820
4	Quận 4	13	15.428	63.527	15.428	63.527
5	Quận 5	7	358	1.051	358	1.051
6	Quận 6	9	3.500	15.000	3.500	15.000
7	Quận 7	7	533	2.152	533	2.152
8	Quận 8	15	9.171	37.551	9.171	37.551
9	Quận 10	3	3.398	31.739	3.398	31.739
10	Quận 11	9	12.850	35.047	12.850	35.047
11	Quận 12	11	3.798	20.791	3.798	20.791
12	Quận Bình Tân	5	21.962	87.454	21.962	87.454
13	Quận Bình Thạnh	13	1.820	6.523	1.820	6.523
14	Quận Gò Vấp	6	10.186	71.300	10.186	71.300
15	Quận Phú Nhuận	2	444	5.450	444	5.450
16	Quận Tân Bình	15	3.179	8.214	3.518	8.673

STT	Quận - huyện	Số phường, xã, thị trấn (có dân cần di dời, sơ tán)	Bảo cấp 8-9		Bảo cấp 10-13	
			Số hộ cần di dời, sơ tán tại chỗ	Số người cần di dời, sơ tán tại chỗ	Số hộ cần di dời, sơ tán	Số người cần di dời, sơ tán
17	Quận Tân Phú	11	15.495	67.015	15.495	67.015
18	Huyện Bình Chánh	8	400	1.600	400	1.600
19	Huyện Cần Giờ	7	1.120	3.925	1.514	5.077
20	Huyện Củ Chi	7	202	1.414	202	1.414
21	Huyện Hóc Môn	6	9.039	44.730	9.039	44.730
22	Huyện Nhà Bè	7	4.361	17.444	5.100	20.400
		206	129.060	570.877	130.532	575.444

PHỤ LỤC II
Các khu vực xung yếu và vị trí an toàn trên địa bàn
thành phố Thủ Đức và các quận - huyện
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Quận - huyện	Số khu vực xung yếu	Số vị trí an toàn
1	Thành phố Thủ Đức	66	112
2	Quận 1	38	47
3	Quận 3	39	59
4	Quận 4	30	73
5	Quận 5	7	43
6	Quận 6	51	47
7	Quận 7	12	40
8	Quận 8	43	73
9	Quận 10	4	11
10	Quận 11	28	33
11	Quận 12	15	58
12	Quận Bình Tân	29	40
13	Quận Bình Thạnh	23	84
14	Quận Gò Vấp	20	27
15	Quận Phú Nhuận	18	16
16	Quận Tân Bình	16	80
17	Quận Tân Phú	24	71
18	Huyện Bình Chánh	11	13
19	Huyện Cần Giờ	34	22
20	Huyện Củ Chi	22	53
21	Huyện Hóc Môn	16	36
22	Huyện Nhà Bè	28	31
TỔNG CỘNG		574	1.069

Các khu vực xung yếu, trọng điểm và vị trí an toàn, kiên cố tại thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, cụ thể như sau:

1. Thành phố Thủ Đức

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 66 điểm.

- Phường Hiệp Bình Chánh: 06 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 8; Khu phố 9.

- Phường Hiệp Bình Phước: 06 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Khu phố 5; Khu phố 6.

- Phường Linh Đông: 04 điểm, gồm Khu phố 5; khu vực ven rạch Gò Dưa, Khu phố 6; khu vực ven sông Sài Gòn, Khu phố 7; Khu phố 8.

- Phường Tam Phú: 02 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2.

- Phường Trường Thọ: 05 điểm, gồm Khu phố 5; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 8; Khu phố 9.

- Phường Linh Trung: 03 điểm, gồm Khu phố 4; Khu phố 5; Khu phố 6.

- Phường Linh Xuân: 05 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Khu phố 5.

- Phường Linh Chiểu: 01 điểm - Khu phố 2.

- Phường Tam Bình: 02 điểm, gồm Khu phố 4; Khu phố 5.

- Phường Linh Tây: 01 điểm - Khu phố 4.

- Phường Bình Chiểu: 03 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3.

- Phường Bình Thọ: 01 điểm - Khu phố 2.

- Phường An Phú: 02 điểm, gồm khu vực cầu Giồng Ông Tố, tổ 16, Khu phố 2; tổ 20, Khu phố 3.

- Phường Thủ Thiêm: 03 điểm, gồm khu vực ven sông Sài Gòn, tổ 45, Khu phố 3; tổ 60, Khu phố 3; tổ 79, Khu phố 6.

- Phường An Khánh: 01 điểm - khu vực ven sông Sài Gòn, Khu phố 2 (cách cầu Sài Gòn khoảng 500m về phía hạ lưu).

- Phường Bình Trưng Đông: 02 điểm, gồm khu vực giáp dự án 154ha thuộc Khu phố 1, Khu phố 2, Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5; cụm dân cư Khu phố 5 tiếp giáp đề án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Cát Lái - Bình Trưng Đông, có quy mô là 66,08 ha.

- Phường Bình Trưng Tây: 02 điểm, gồm khu vực cầu Giồng Ông Tố thuộc Khu phố 1 và Khu phố 3.

- Phường Cát Lái: 01 điểm - khu vực cầu cảng tổ 43, Khu phố 3.

- Phường Thạnh Mỹ Lợi: 02 điểm, gồm khu vực bờ sông Đồng Nai, Khu phố 3 (tổ 35, tổ 36, tổ 40); khu vực bờ sông Sài Gòn, Khu phố 4 (ấp Bình Lợi cũ).

- Phường Thảo Điền: 01 điểm - khu vực bờ sông Sài Gòn (hẻm 16, đường Nguyễn Văn Hưởng, Khu phố 4).

- Phường Long Bình: 02 điểm, gồm khu vực cuối đường Long Sơn; hẻm 38 Đường số 10.

- Phường Long Phước: 05 điểm, gồm khu vực cuối Đường số 12; khu vực xóm Hén; khu vực xóm Nhà Thờ (ven sông Đồng Nai); khu vực Phước Hậu (cuối Đường số 11); khu vực cầu Long Đại, đường Long Phước (bến đò Long Đại cũ).

- Phường Phước Long B: 04 điểm, gồm khu vực cánh đồng Xà Đôi, Khu phố 1; khu vực cầu Nam Lý, Khu phố 6; khu vực rạch Đất Sét, Khu phố 6; khu vực rạch Ruột Ngựa, Khu phố 6.

- Phường Long Trường: 02 điểm, gồm khu vực ven sông Kênh, khu phố Trường Lưu; đường Tam Đa đoạn từ cầu Rạch Mơn đến cánh đồng Rạch Mơn, khu phố Tam Đa.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 112 điểm.

- Phường Hiệp Bình Chánh: 09 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình Triệu; Trường Tiểu học Hiệp Bình Chánh; Trường THCS Ngô Chí Quốc; Trường Đại học Luật; chung cư Mỹ Kim; chung cư 4S; chung cư Mỹ An; chung cư Mỹ Long; chung cư Open Riverside.

- Phường Hiệp Bình Phước: 08 điểm, gồm Trường THPT Bách Việt; Trường THCS Hiệp Bình; Trường THPT Hiệp Bình; Trường Mầm non Hiệp Bình Phước; Trường Mầm non Tây Úc; Trường Tiểu học Đào Sơn Tây; Trường Mầm non Hoa Hồng; Nhà Văn hóa phường.

- Phường Linh Đông: 08 điểm, gồm giáo xứ Nguyễn Duy Khang; Trường Tiểu học Linh Đông; Trường THCS Linh Đông; Trường Tiểu học Đặng Văn Bật; Trường Cao đẳng Sarimex; Trạm Y tế phường; chung cư Tecco; chung cư 4S.

- Phường Tam Phú: 08 điểm, gồm giáo xứ Châu Bình; giáo xứ Tam Hà; đình Bình Đức; Trường THPT Tam Phú; Trường THCS Thái Văn Lung; Trường Tiểu học Trương Văn Hải; chùa Vạn Đức; chung cư Tam Phú.

- Phường Trường Thọ: 09 điểm, gồm chung cư Thủ Đức; chung cư Lavita; chung cư Chương Dương; chung cư Lan Phương; Trường THCS Nguyễn Văn Bành; Trường THCS Trường Thọ; Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 2; đình Trường Thọ; Làng thiếu nhi Picasso.

- Phường Linh Trung: 07 điểm, gồm Trường THCS Đỗ Tấn Phong; Trường THCS Linh Trung; Trường Mầm non Linh Trung; Trường Đại học Nông Lâm; Văn phòng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Thực nghiệm Nông Lâm; chung cư Bình Minh.

- Phường Linh Xuân: 10 điểm, gồm Trường THPT Đào Sơn Tây; Trường Tiểu học Xuân Hiệp; Trường THCS Xuân Trường; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Nở; Trường THCS Nguyễn Văn Bá; Trường Mầm non Hoa Đào; Trường Mầm non Thỏ Ngọc; Bệnh viện Hoàn Mỹ; Tiểu đoàn 1 Cảnh sát cơ động; giáo xứ Linh Xuân.

- Phường Linh Chiểu: 03 điểm, gồm Trung tâm Văn hóa quận; Trung tâm Thể dục Thể thao quận; Nhà Thiếu nhi quận.

- Phường Tam Bình: 06 điểm, gồm Trường THCS Tam Bình; Trường Tiểu học Tam Bình; Trường Mầm non Việt Anh; Nhà Văn hóa phường; tòa nhà Sài Gòn Avenue; chung cư The Navita.

- Phường Linh Tây: 04 điểm, gồm Trường THCS Trương Văn Ngũ; Trường Tiểu học Linh Tây; chung cư Linh Tây; chung cư Flora Novia.

- Phường Bình Chiểu: 11 điểm, gồm Trường THCS Bình Chiểu; Trường Tiểu học Bình Chiểu; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây; Trường Mầm non Hoa Mai; Trường Tiểu học Trần Văn Vân; Trường THPT Bình Chiểu; Trường THCS Dương Văn Thi; Trường Mầm non Họa Mi 3; chung cư TDH RiverView; chung cư Fresca Riverside; chung cư Stown.

- Phường Bình Thọ: 04 điểm, gồm Trường THPT Thủ Đức; Trường THCS Bình Thọ; Trường THPT Nguyễn Hữu Huân; Trường Tiểu học Từ Đức.

- Phường Phước Long B: 05 điểm gồm Trường Tiểu học Nguyễn Văn Bá; Trường Tiểu học Trần Thị Bưởi; Trường Tiểu học Võ Văn Hát (cơ sở 1); Trường Tiểu học Võ Văn Hát (cơ sở 3); Trường Mầm non Hoa Lan.

- Phường Long Trường: 04 điểm, gồm Nhà Văn hóa phường; Trường THPT Long Trường; Trường THCS Long Trường; Trường Đại học Tài chính - Marketing.

- Phường An Khánh: 01 điểm - Trường THCS Bình An.

- Phường Bình Trưng Đông: 03 điểm, gồm giáo xứ Mỹ Hòa; Dòng mền thánh giá Tân Lập; Trạm Y tế phường.

- Phường Bình Trưng Tây: 02 điểm, gồm Nhà Thiếu nhi quận; Trường THPT Giồng Ông Tố.

- Phường Cát Lái: 01 điểm - Trường Cao đẳng Kỹ thuật Hàng Hải.

- Phường Thạnh Mỹ Lợi: 02 điểm, gồm chung cư Thạnh Mỹ Lợi; Trường THCS Thạnh Mỹ Lợi.

- Phường Thảo Điền: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Huỳnh Văn Ngời; Phân hiệu Trường Tiểu học Huỳnh Văn Ngời; Trường Cao đẳng Hàng Hải; Trường Chuyên biệt Thảo Điền.

- Phường Long Bình: 01 điểm - Trường Tiểu học Tạ Uyên.

- Phường Long Phước: 02 điểm, gồm Nhà Văn hóa phường; Trường Tiểu học Long Phước.

2. Huyện Cần Giờ

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 34 điểm.

- Thị trấn Cần Thạnh: 05 điểm, gồm khu phố Miếu Ba; khu phố Miếu Nhì; khu phố Hưng Thạnh; khu phố Phong Thạnh; khu phố Giồng Ao.

- Xã Long Hòa: 04 điểm, gồm ấp Đồng Hòa; ấp Đồng Tranh; ấp Hòa Hiệp; ấp Long Thạnh.

- Xã đảo Thạnh An: 04 điểm, gồm khu vực tổ 2 đến tổ 8; tổ 9 đến tổ 21; tổ 29 đến tổ 36; tổ 37 đến tổ 42.

- Xã Bình Khánh: 08 điểm, gồm ấp Bình Mỹ; ấp Bình Trường; ấp Bình Thuận; ấp Bình Phước; ấp Bình Thạnh; ấp Bình Trung; ấp Bình Lợi; ấp Bình An.

- Xã An Thới Đông: 06 điểm, gồm ấp An Hòa; ấp An Bình; ấp An Đông; ấp An Nghĩa; ấp Dơi Lâu; ấp Rạch Lá.

- Xã Tam Thôn Hiệp: 04 điểm, gồm ấp An Hòa; ấp An Phước; ấp An Lộc; ấp Trần Hưng Đạo.

- Xã Lý Nhơn: 03 điểm, gồm ấp Tân Điền; ấp Lý Thái Bửu; ấp Lý Hòa Hiệp.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 22 điểm.

- Thị trấn Cần Thạnh: 03 điểm, gồm Trường THCS Cần Thạnh; Trường Tiểu học Cần Thạnh; Trường chuyên biệt Cần Thạnh.

- Xã Long Hòa: 07 điểm, gồm Nhà Văn hóa ấp Đồng Hòa; Nhà Văn hóa ấp Đồng Tranh; Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; Trường Tiểu học Đồng Hòa; Trường Tiểu học Hòa Hiệp; Trường THCS Long Hòa; Trường Tiểu học Long Thạnh.

- Xã Thạnh An: 04 điểm, gồm Trường THCS - THPT Thạnh An; Trường Tiểu học Thạnh An; Trường Tiểu học Thiêng Liêng; chùa Hưng Lợi Tự.

- Xã Bình Khánh: 02 điểm, gồm Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện; Nhà Văn hóa xã.

- Xã An Thới Đông: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học An Nghĩa; Trường THCS Dơi Lâu; Trường Mầm non An Thới Đông.

- Xã Tam Thôn Hiệp: 01 điểm - Trường Tiểu học Tam Thôn Hiệp.

- Xã Lý Nhơn: 02 điểm, gồm Trường THCS Lý Nhơn; Trường Tiểu học Vàm Sát.

3. Huyện Nhà Bè

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 28 điểm.

- Thị trấn Nhà Bè: 01 điểm - khu vực vành đai kè Phú Xuân (sông Phú Xuân).

- Xã Phú Xuân: 04 điểm, gồm hẻm 64 Nguyễn Bình; hẻm 2771 Huỳnh Tấn Phát; hẻm 2829 Huỳnh Tấn Phát; hẻm 2873 Huỳnh Tấn Phát.

- Xã Nhơn Đức: 03 điểm, gồm xóm Đáy, Ấp 1; khu vực ven sông Long Kiển, Ấp 2; khu vực ven rạch Bà Lào, Ấp 4.

- Xã Phước Lộc: 04 điểm, gồm Ấp 1; Ấp 2; Ấp 3; Ấp 4.

- Xã Phước Kiển: 03 điểm, gồm khu vực ven sông Phước Kiển, Ấp 1; Ấp 4; khu vực ven rạch Ông Lớn và sông Phước Kiển, Ấp 3E.

- Xã Long Thới: 09 điểm, gồm hẻm 541; hẻm 590; hẻm 602; hẻm 339; hẻm 403; hẻm 455; hẻm 306; hẻm 484; hẻm 274 (khu dân cư Nguyễn Tân Tạo).

- Xã Hiệp Phước: 04 điểm, gồm khu vực ven sông Đồng Điền, Ấp 1; Ấp 2; Ấp 3; khu vực ven rạch Giồng, rạch Lò Than, sông Kinh Lộ, sông Soài Rạp, Ấp 4.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 31 điểm.

- Thị trấn Nhà Bè: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân; Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm; Trường Tiểu học Lâm Văn Bền; Trung tâm Sinh hoạt Thanh thiếu niên huyện.

- Xã Phú Xuân: 05 điểm, gồm Nhà Thiếu nhi huyện; Trạm Y tế xã; Trường Tiểu học Nguyễn Bình; Trường Tiểu học Nguyễn Trục; Trường THCS Lê Văn Hưu.

- Xã Nhơn Đức: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Văn Lương; Trường THCS Hai Bà Trưng; Trường Tiểu học Lê Lợi; Trường Mầm non Hướng Dương; Nhà Văn hóa xã.

- Xã Phước Lộc: 02 điểm, gồm Trường THCS Phước Lộc; Nhà Văn hóa xã.

- Xã Phước Kiển: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Tạ Uyên; Trường THCS Lê Thành Công; Trường Tiểu học Lê Quang Định; Trường THCS Nguyễn Văn Quỳ; Trường THPT Phước Kiển.

- Xã Long Thới: 03 điểm, gồm Trường Mẫu giáo Đồng Xanh; Trường THPT Long Thới; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện.

- Xã Hiệp Phước: 07 điểm, gồm Trường Tiểu học Dương Văn Lịch; Trường THCS Hiệp Phước; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tạo; Trường Mầm non Sao Mai; khu cư xá Nhà máy Điện Hiệp Phước; Bưu điện Hiệp Phước; Nhà Văn hóa xã.

4. Huyện Bình Chánh

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 11 điểm.

- Xã Bình Hưng: 02 điểm, gồm khu vực ven rạch Xóm Củi và rạch Bà Lào thuộc Ấp 4; khu vực ven rạch Bà Lào thuộc Ấp 4A.

- Xã Phong Phú: 01 điểm - khu vực ven rạch Bà Lào - Thủ Đảo thuộc Ấp 1, Ấp 4.

- Xã Quy Đức: 01 điểm - khu vực ven sông Cần Giuộc thuộc Ấp 1, Ấp 4.

- Xã Đa Phước: 01 điểm - khu vực ven sông Cần Giuộc thuộc Ấp 2, Ấp 3.

- Xã Phạm Văn Hai: 01 điểm - khu vực ven kênh An Hạ thuộc Ấp 5, Ấp 6, Ấp 7.

- Xã Bình Lợi: 01 điểm - khu vực ven kênh Xáng Ngang thuộc Ấp 1, Ấp 2.
 - Xã Lê Minh Xuân: 01 điểm - khu vực ven kênh Xáng Ngang thuộc Ấp 2, Ấp 5.
 - Xã Tân Nhựt: 01 điểm - khu vực ven sông chợ Đệm thuộc Ấp 3, Ấp 4.
 - Thị trấn Tân Túc: 01 điểm - khu vực ven sông chợ Đệm thuộc Khu phố 1, Khu phố 5.
 - Xã Tân Kiên: 01 điểm - khu vực ven sông thuộc chợ Đệm thuộc Ấp 4.
- b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 13 điểm.

- Xã Bình Hưng: 01 điểm - Trường Tiểu học Bình Hưng.
- Xã Phong Phú: 01 điểm - Trường THCS Phong Phú.
- Xã Quy Đức: 01 điểm - Trường THCS Quy Đức.
- Xã Phạm Văn Hai: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học An Hạ; Trường THCS Phạm Văn Hai.
- Xã Bình Lợi: 01 điểm - Trường THCS Gò Xoài.
- Xã Lê Minh Xuân: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3; Trường Tiểu học Cầu Xáng.
- Xã Tân Nhựt: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Tân Nhựt 3; Trường Tiểu học Tân Nhựt 4.
- Xã Đa Phước: 01 điểm - Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trân.
- Thị trấn Tân Túc: 01 điểm - Trường Tiểu học Tân Túc.
- Xã Tân Kiên: 01 điểm - Trường Tiểu học Lương Thế Vinh.

5. Huyện Củ Chi

- a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 22 điểm.
- Xã Thái Mỹ: 01 điểm - khu vực Tam Tân.
 - Xã Hòa Phú: 01 điểm - khu vực ven sông Sài Gòn (từ cầu Bà Bép đến địa phận xã Trung An).
 - Xã Trung An: 02 điểm, gồm ấp An Hòa; ấp Bốn Phú.
 - Xã Phú Hòa Đông: 02 điểm, gồm khu vực rạch Nàng Âm; rạch Láng The.
 - Xã Bình Mỹ: 10 điểm, gồm Ấp 1; Ấp 2; Ấp 3; Ấp 4A; Ấp 4B; Ấp 5; Ấp 6A; Ấp 6B; Ấp 7; Ấp 8 (giáp sông Sài Gòn và sông Rạch Tra).
 - Xã An Phú: 01 điểm - ven sông Sài Gòn.
 - Xã Tân Phú Trung: 01 điểm - ven kênh Thầy Cai-An Hạ.
 - Xã Phú Mỹ Hưng: 01 điểm - dọc đê bao ven sông Sài Gòn.
 - Xã Phước Hiệp: 01 điểm - khu vực Tam Tân.

- Xã Nhuận Đức: 01 điểm - ven sông Sài Gòn, ấp Bến Đình.
- Xã Phạm Văn Cội: 01 điểm - ven sông Sài Gòn.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 53 điểm.

- Xã Thái Mỹ: 02 điểm, gồm Nhà Văn hóa xã; Trường Mầm non Thái Mỹ.
- Xã Bình Mỹ: 05 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Trường THCS Bình Hòa; Trường Mầm non Bình Mỹ - phân hiệu 1; Trường Tiểu học Bình Mỹ 2; Trường Mầm non Bình Mỹ - phân hiệu 7 .
- Xã Hòa Phú: 04 điểm, gồm Trường THCS Hòa Phú; Trường Tiểu học Hòa Phú; Đình thần Ấp 2A; Trạm Y tế xã.
- Xã Trung An: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Trung An; Trường THCS Trung An; Trạm Y tế xã.
- Xã Phú Hòa Đông: 01 điểm - Trạm Y tế xã.
- Xã An Nhơn Tây: 01 điểm - Trường THPT An Nhơn Tây.
- Xã An Phú: 04 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Trường THCS An Phú; Trường Tiểu học An Phú 1; Trường Tiểu học Thị Trấn 2.
- Xã Phú Mỹ Hưng: 02 điểm, gồm khu Bến Dược; Trạm Y tế xã.
- Xã Trung Lập Thượng: 01 điểm - Trường THPT Trung Lập.
- Xã Trung Lập Hạ: 04 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Trường THCS Trung Lập Hạ; Trường Tiểu học Lê Văn Thế; Trường Tiểu học Trung Lập Hạ.
- Xã Phạm Văn Cội: 02 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Trường THCS Phạm Văn Cội.
- Xã Phước Thạnh: 02 điểm, gồm Trường THPT Quang Trung; Trạm Y tế xã.
- Xã Phước Hiệp: 02 điểm, gồm Trường THCS Phước Hiệp; Trường Mầm non Phước Hiệp.
- Xã Tân An Hội: 02 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Trường THCS Tân An Hội.
- Thị trấn Củ Chi: 09 điểm, gồm Trường Mầm non Sơn Ca; Trường THCS Thị Trấn 2; Trường Tiểu học Tân Thành; Trường Tiểu học Thị Trấn 1; Trường Tiểu học Thị Trấn 2; Trường Mầm non Tây Bắc; Trường THPT Củ Chi; Trường THCS Thị Trấn 1; nhà thờ Củ Chi.
- Xã Phước Vĩnh An: 01 điểm - Trạm Y tế xã.
- Xã Tân Thạnh Tây: 01 điểm - Trạm Y tế xã.
- Xã Tân Thạnh Đông: 01 điểm - Trường THCS Tân Thạnh Đông.
- Xã Tân Thông Hội: 02 điểm, gồm Trường THPT Tân Thông Hội; Nhà Thiếu nhi huyện.
- Xã Tân Phú Trung: 04 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Trường THCS Tân Phú Trung; Trường Tiểu học Tân Phú; Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng.

6. Huyện Hóc Môn

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 16 điểm.

- Xã Nhị Bình: 04 điểm, gồm khu vực cánh đồng Ba Gò, Ấp 1; khu vực ven sông Cầu Vông, Rõng Gòn thuộc tổ 2 và tổ 4, Ấp 2; khu vực ven sông Sài Gòn, Ấp 3; khu vực ven sông Sài Gòn, Ấp 4.

- Xã Tân Thới Nhì: 01 điểm - khu vực dọc hai bờ kênh An Hạ, ấp Nhì Tân 2.

- Xã Đông Thạnh: 04 điểm, gồm khu vực ven rạch Bến Gò Trại, rạch Rõng Bàu, sông Rạch Tra, Ấp 1; khu vực ven rạch Bến Bà Mai, rạch Bến Lợi, Ấp 2; khu vực ven sông cầu Ba Năm, sông Rạch Tra, Ấp 3; khu vực ven cầu Bến Đá, Ấp 4.

- Xã Tân Hiệp: 03 điểm, gồm ấp Tân Hòa; ấp Tân Thới 3; ấp Thới Tây 1.

- Xã Xuân Thới Sơn: 01 điểm - khu vực dọc kênh An Hạ, Ấp 5.

- Xã Xuân Thới Thượng: 02 điểm, gồm Ấp 1; Ấp 6.

- Xã Thới Tam Thôn: 01 điểm - ấp Trung Đông.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 36 điểm.

- Xã Nhị Bình: 05 điểm, gồm Trạm Y tế xã; Nhà Văn hóa xã; Trường Tiểu học Võ Văn Thặng; Trường Mầm non Sơn Ca 3; Trường THCS Đặng Công Bình.

- Xã Đông Thạnh: 09 điểm, gồm Nhà Văn hóa xã; Trạm Y tế xã; Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám; Trường Tiểu học Trần Văn Danh; Trường THCS Đông Thạnh; Trường Tiểu học Thới Thạnh; Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến; Trường Mầm non Sơn Ca; Trường THCS Đặng Thúc Vịnh.

- Xã Tân Hiệp: 06 điểm, gồm Trường Trung cấp Bách Nghệ; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện; Trường Mầm non Tân Hòa; Nhà Thiếu nhi huyện; Trường Tiểu học Cầu Xáng; Trường THCS Đỗ Văn Dậy.

- Xã Tân Thới Nhì: 04 điểm, gồm Trường THCS Lý Chính Thắng 1; Trường Tiểu học Nhì Tân; Trường Mầm non Hướng Dương; Trường Tiểu học Lý Chính Thắng 2.

- Xã Xuân Thới Sơn: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Dương Công Khi; Trường THCS Nguyễn Hồng Đào; Trường THPT Phạm Văn Sáng; Trường Tiểu học Nhị Xuân; Trạm Y tế xã.

- Xã Xuân Thới Thượng: 06 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn Văn Cừ; Trường THCS Xuân Thới Thượng; Trường Tiểu học Xuân Thới Thượng; Trường THCS Nguyễn Văn Bứa; Trường Tiểu học Ngã Ba Giồng; Trạm Y tế xã.

- Xã Thới Tam Thôn: 01 điểm - Trường THCS Tam Đông 1.

7. Quận Bình Thạnh

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 23 điểm.

- Phường 2: 01 điểm - khu vực giáp rạch Cầu Bông (kéo dài liên tuyến từ tổ 1 đến tổ 14 - Khu phố 1 và tổ 43, 44, 48, 49, 50 - Khu phố 2 đến tổ 39, 40, 51, 52, 53 - Khu phố 3).

- Phường 11: 01 điểm - khu vực giáp rạch Lãng (kéo dài liên tuyến từ tổ 74, Khu phố 6 đến tổ 86, 87, 106 - Khu phố 7).

- Phường 12: 01 điểm - khu vực giáp rạch Lãng (tổ 24, Khu phố 2).

- Phường 13: 02 điểm, gồm khu vực giáp rạch Lãng (từ tổ 25, tổ 32 đến tổ 33A - Khu phố 2); khu vực giáp sông Sài Gòn (tổ 35, Khu phố 2).

- Phường 15: 01 điểm - khu vực giáp rạch Cầu Bông (kéo dài liên tuyến từ tổ 6, 9, 10 - Khu phố 1 và tổ 24, 25, 26, 27, 28, 29, 36, 37 - Khu phố 2 đến tổ 71, 72, 76, 77, 79 - Khu phố 4).

- Phường 19: 01 điểm - khu vực giáp rạch Văn Thánh (tổ 31, 32 - Khu phố 2).

- Phường 21: 01 điểm - khu vực giáp rạch Văn Thánh (kéo dài liên tuyến từ Khu phố 1, 2, 3 đến tổ 1, 2, 3, 5, 16, 17, 29, 31, 34, 45, 50, 52, 53, 55, 56 - Khu phố 4).

- Phường 22: 01 điểm - khu vực giáp rạch Văn Thánh (kéo dài liên tuyến từ tổ 1, 3, 8 - Khu phố 1 và tổ 59, Khu phố 6 đến tổ 65, 77 - Khu phố 7).

- Phường 24: 03 điểm, gồm khu vực giáp rạch Cầu Sơn (tổ 15, 17 - Khu phố 2); khu vực giáp rạch Cầu Bông (kéo dài liên tuyến từ tổ 30, 32, 34, 35 - Khu phố 2 đến tổ 37, 38, 50, 55, 58, 61 - Khu phố 3); khu vực giáp rạch Bà Láng (tổ 39, 41 - Khu phố 3).

- Phường 25: 03 điểm, gồm khu vực giáp sông Sài Gòn (tổ 11, 12 - Khu phố 1); khu vực giáp kênh Thanh Đa (tổ 91, 92, 94, 97 - Khu phố 5); tổ 10, Khu phố 1.

- Phường 26: 03 điểm, gồm khu vực giáp rạch Cầu Sơn (tổ 2, 4 - Khu phố 1); khu vực giáp rạch Bà Láng (tổ 6, 7 - Khu phố 1); khu vực giáp rạch Tam Vàm Tắc - sông Bình Triệu (tổ 30, Khu phố 6).

- Phường 27: 01 điểm - khu vực giáp rạch nhánh kênh Thanh Đa (tổ 57, Khu phố 5).

- Phường 28: 04 điểm, gồm khu vực giáp sông Sài Gòn (tổ 23, tổ 25 đến tổ 27, tổ 30 đến tổ 34 - Khu phố 2, 3); khu vực giáp rạch Cây Bàng (tổ 28, 29 - Khu phố 2); khu vực giáp rạch Cầu Cống (tổ 24, Khu phố 2); khu vực giáp rạch Ông Ngử (tổ 21, Khu phố 2).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 84 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu niên quận; Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 2: 07 điểm, gồm chung cư Mỹ Phước; nhà thờ Thánh Mẫu; Trường THCS Lam Sơn; Trường Tiểu học Lam Sơn; Trường Mầm non 2 (cơ sở 1); Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị quận; Hội Chữ thập đỏ quận.

- Phường 3: 06 điểm, gồm Trường THPT Võ Thị Sáu; Trường THCS Trương Công Định; Trường THCS Hà Huy Tập; Trường Tiểu học Hà Huy Tập; Trường Đại học Mỹ thuật; Trạm Y tế phường.

- Phường 5: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Yên Thế; Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc.

- Phường 6: 03 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Bé Văn Đàn; Trường Mầm non 6.

- Phường 7: 05 điểm, gồm chung cư 21/12 Lê Trục; chung cư 283 Lê Quang Định; Trường Mầm non 7A; Trường Mầm non 7B; Trường THPT Hoàng Hoa Thám.

- Phường 11: 01 điểm - Trường Tiểu học Phan Văn Trị.

- Phường 12: 07 điểm, gồm Trường Mầm non 12; Trường Trung cấp nghề (cơ sở 2); Trường Tiểu học Bình Hòa; Trường THCS Rạng Đông; Trường Tiểu học Trần Quang Vinh; Học viện Cán bộ Thành phố; chung cư Đất Phương Nam.

- Phường 13: 01 điểm - Trung tâm hội nghị Aqua Palace.

- Phường 14: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu; Trung tâm Thể dục Thể thao quận; chung cư 32/17 Nguyễn Huy Lượng.

- Phường 15: 07 điểm, gồm tòa nhà Việt Thuận Thành; cao ốc Cận Viễn Đông; cao ốc SPT; Trường Đại học Kinh tế - Tài chính; Đại học Quốc tế Hồng Bàng; Trường Tiểu học Lê Đình Chinh; Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn.

- Phường 17: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Hồng Hà; Trường THCS Điện Biên; Trạm Y tế phường.

- Phường 19: 06 điểm, gồm Trường Tiểu học Phù Đổng; Trường THCS Phú Mỹ; Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây; Trường Đại học Tôn Đức Thắng; chung cư Nguyễn Ngọc Phương; chung cư Phạm Viết Chánh.

- Phường 21: 05 điểm, gồm cao ốc 518 Điện Biên Phủ; Trường Tiểu học Nguyễn Trọng Tuyển; Trường Mầm non 21; Trạm Y tế phường; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 22: 05 điểm, gồm chung cư Cantavil - Hoàng Cầu; chung cư Ruby, Topaz, Sapphia; cao ốc The Manor; Trường Tiểu học Cửu Long; Trường THCS Cửu Long.

- Phường 24: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Bạch Đằng; Trường Mầm non 24B.

- Phường 25: 11 điểm, gồm Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ (475 Điện Biên Phủ); Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ (31/36 Ung Văn Khiêm); Trường Đại học Giao thông vận tải; Trường Đại học Ngoại thương; Trường THCS Đống Đa; chung cư Thế kỷ 21; chung cư 41 Bis; chung cư Bắc Bình; chung cư Greenfield; chung cư Wilton; chung cư SamLand.

- Phường 26: 03 điểm, gồm Trường THPT Thanh Đa; Trường Tiểu học Chu Văn An; Trường THCS Lê Văn Tám.

- Phường 27: 02 điểm, gồm Trường THCS Thanh Đa; Trường Tiểu học Thanh Đa.

- Phường 28: 02 điểm, gồm Trường THCS Bình Quới Tây; Trường Tiểu học Bình Quới Tây.

8. Quận Bình Tân

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 29 điểm.

- Phường An Lạc: 04 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường An Lạc A: 01 điểm - Khu phố 1.

- Phường Tân Tạo: 01 điểm - Khu phố 1.

- Phường Tân Tạo A: 03 điểm, gồm Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường Bình Trị Đông: 04 điểm, gồm Khu phố 2; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 12.

- Phường Bình Trị Đông A: 04 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 8.

- Phường Bình Trị Đông B: 04 điểm, gồm Khu phố 11; Khu phố 12; Khu phố 13; Khu phố 14.

- Phường Bình Hưng Hòa: 02 điểm, gồm Khu phố 11; Khu phố 15.

- Phường Bình Hưng Hòa A: 04 điểm, gồm Khu phố 5; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 21.

- Phường Bình Hưng Hòa B: 02 điểm, gồm Khu phố 5; Khu phố 6.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 40 điểm.

- Phường An Lạc: 04 điểm, gồm Trường THPT An Lạc; Trường THCS Bình Tân; Trường Tiểu học An Lạc 1; Trường THPT Phú Lâm.

- Phường An Lạc A: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học An Lạc 2; Trường Tiểu học An Lạc 3.

- Phường Tân Tạo: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Tân Tạo; Trường THCS Tân Tạo; Trường Tiểu học Bình Tân.

- Phường Tân Tạo A: 06 điểm, gồm Trường THCS Tân Tạo A; Trường Mầm non Mai Vàng; Trường Mầm non Tân Tạo; Trường Tiểu học Tân Tạo A; Nhà Văn hóa liên phường Tân Tạo; Liên đoàn Lao động quận.

- Phường Bình Trị Đông: 04 điểm, gồm Trường THCS Lý Thường Kiệt; Trường THCS Bình Trị Đông; Trường Tiểu học Bình Trị Đông; Trường Tiểu học Bình Trị 1.

- Phường Bình Trị Đông A: 02 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn Hữu Cảnh; Trường Tiểu học Bình Trị Đông A.

- Phường Bình Trị Đông B: 04 điểm, gồm Trung tâm Dạy nghề quận; Trường Tiểu học Bình Trị 2; Trường Mầm non Hương Sen; Trường Mầm non Bình Trị Đông.

- Phường Bình Hưng Hòa: 08 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn; Trường THPT Bình Hưng Hòa; Trường Mầm non Trúc Đào; Trường Tiểu học Lạc Hồng; Trường THCS Lạc Long Quân; Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa; Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận; nhà thờ Bình Thuận.

- Phường Bình Hưng Hòa A: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình Long; Trường THCS Trần Quốc Toản; Trường Mầm non Hoa Phượng Vĩ; Trường Tiểu học Phù Đổng.

- Phường Bình Hưng Hòa B: 03 điểm, gồm Trường THCS Bình Hưng Hòa; Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa 1; Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa 2.

9. Quận Gò Vấp

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 20 điểm.

- Phường 5: 03 điểm, gồm Khu phố 7; tổ 61, Khu phố 9; tổ 81, Khu phố 12.

- Phường 6: 02 điểm, gồm Khu phố 1; khu trại vịt, Khu phố 5.

- Phường 13: 04 điểm, gồm khu vực dọc kênh Tham Lương và rạch Cầu Cụt, tổ 2, tổ 4 đến tổ 6, Khu phố 1; khu vực dọc kênh Tham Lương và rạch Cầu Cụt, tổ 15, Khu phố 2; khu vực ven sông Sài Gòn, tổ 19, tổ 23, Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường 14: 09 điểm, gồm tổ 1, Khu phố 1; tổ 12, Khu phố 2; khu vực dọc kênh Tham Lương, tổ 33, Khu phố 5; tổ 41, tổ 42, Khu phố 6; tổ 55, Khu phố 7; tổ 56, Khu phố 8; tổ 62, tổ 63, tổ 65, tổ 66, Khu phố 9; tổ 77, tổ 80, tổ 81, Khu phố 11; tổ 87, tổ 90, Khu phố 12.

- Phường 15: 01 điểm - ấp Doi, tổ 58 đến tổ 62, Khu phố 8.

- Phường 17: 01 điểm - khu vực từ tổ 1 đến tổ 7, Khu phố 1.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 27 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền.

- Phường 3: 04 điểm, gồm Bệnh viện 175; Công ty Singer; Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi; Trường THPT Gò Vấp.

- Phường 4: 01 điểm - Trường Tiểu học Hạnh Thông.

- Phường 5: 04 điểm, gồm giáo xứ Bến Cát; giáo xứ Bến Hải; Trường THCS Nguyễn Văn Nghi; Trường Mầm non Họa Mi 5 (cơ sở 2).

- Phường 6: 02 điểm, gồm Trường THPT Trần Hưng Đạo; Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ.

- Phường 7: 01 điểm - Trường THCS Gò Vấp.

- Phường 8: 02 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn Công Trứ; chùa Thới Hòa.

- Phường 9: 02 điểm, gồm Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Miền Nam; giáo xứ Thạch Đà.

- Phường 11: 02 điểm, gồm Công ty Cổ phần Dệt may Quyết Thắng; Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Hồng Ngọc.

- Phường 12: 01 điểm - Làng thiếu nhi SOS.

- Phường 13: 03 điểm, gồm giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình; giáo xứ Lam Sơn; giáo xứ Hợp An.

- Phường 14: 01 điểm - Công ty Huê Phong.

- Phường 15: 01 điểm - Trường Mầm non Hoa Sen.

- Phường 16: 01 điểm - Trường Tiểu học Võ Thị Sáu.

- Phường 17: 01 điểm - chung cư An Lộc.

10. Quận Phú Nhuận

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 18 điểm.

- Phường 2: 01 điểm - khu vực đường Trường Sa, ven kênh Nhiêu Lộc, Khu phố 4.

- Phường 3: 02 điểm, gồm tổ 11; hẻm 440 Nguyễn Kiệm.

- Phường 4: 02 điểm, gồm Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường 5: 01 điểm - hẻm 56 Thích Quảng Đức, Khu phố 2.

- Phường 7: 01 điểm - tổ 27 đến tổ 30, tổ 103, tổ 104, tổ 112 Khu phố 4.

- Phường 8: 01 điểm - đường Nguyễn Văn Trỗi, Hoàng Văn Thụ đến Trương Quốc Dung, Khu phố 1.

- Phường 9: 01 điểm - khu vực ngã 3 Hoàng Văn Thụ và Hồ Văn Huê.

- Phường 10: 01 điểm - Khu phố 1.

- Phường 11: 02 điểm, gồm chung cư 32 Lê Văn Sĩ; khu vực xung quanh kênh Bao Ngạn.

- Phường 13: 01 điểm, gồm khu vực dọc bờ kênh Nhiêu Lộc.

- Phường 15: 01 điểm - khu vực từ tổ 14, Khu phố 2 đến tổ 43, Khu phố 3.
- Phường 17: 03 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 3; Khu phố 4 (từ Phan Đình Phùng - Đào Duy Từ - Trường Sa).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 16 điểm.

- Phường 2: 02 điểm, gồm Trường Cao đẳng Kinh tế đối ngoại; Trường THCS Cầu Kiệu.
- Phường 3: 01 điểm - Trường Tiểu học Sông Lô.
- Phường 4: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Cổ Loa; cư xá Nguyễn Đình Chiểu.
- Phường 5: 01 điểm - Trường THCS Độc Lập.
- Phường 7: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Đông Ba; Trường THCS Châu Văn Liêm.
- Phường 8: 01 điểm - Trường THCS Ngô Mây.
- Phường 9: 01 điểm - Trường Tiểu học Hồ Văn Huê.
- Phường 10: 01 điểm - Trường THCS Ngô Tất Tố.
- Phường 11: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Khởi Nghĩa; Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chính.
- Phường 13: 01 điểm - Trường Tiểu học Chí Linh.
- Phường 15: 01 điểm - Trường Tiểu học Trung Nhất.
- Phường 17: 01 điểm - Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận.

11. Quận Tân Phú

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 24 điểm.

- Phường Phú Thọ Hòa: 02 điểm, gồm khu vực đường Bình Long; chung cư Kim Đồng.
- Phường Phú Thạnh: 02 điểm, gồm hẻm 102 Bình Long; chung cư Phú Thạnh.
- Phường Tây Thạnh: 03 điểm, gồm khu vực kênh 19/5; khu vực đường trong khu công nghiệp Tân Bình; chung cư Tây Thạnh.
- Phường Sơn Kỳ: 01 điểm - khu vực kênh 19/5 (tổ 50, 51, 54 Khu phố 3).
- Phường Tân Sơn Nhì: 02 điểm, gồm chung cư Điện lực; chung cư Điện lực Bà Quẹo.
- Phường Tân Quý: 02 điểm, gồm khu vực đường Bình Long; chung cư Độc Lập.
- Phường Tân Thành: 01 điểm - đường Âu Cơ thuộc các tổ 48 đến tổ 52.
- Phường Hiệp Tân: 04 điểm, gồm đường Lý Thánh Tông; các hẻm Thạch Lam - Ý Lan; hẻm 152 Lý Thánh Tông; khu vực 81B Thoại Ngọc Hầu.

- Phường Tân Thới Hòa: 02 điểm, gồm khu dọc rạch Bàu Trâu; chung cư Carillon 7.

- Phường Phú Trung: 05 điểm, gồm chung cư Huỳnh Văn Chính I; chung cư Huỳnh Văn Chính II; chung cư Nhiều Lộc B; chung cư Đại Thành; chung cư Khuông Việt.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 71 điểm.

- Phường Tân Quý: 07 điểm, gồm Trường Tiểu học Tân Hương; Trường THCS Võ Thành Trang; Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện; Trường Tiểu học Tân Thới; Trường Mầm non Bông Sen; Trạm Y tế phường; Nhà Văn hóa phường.

- Phường Phú Thạnh: 04 điểm, gồm Trường THCS Đồng Khởi; Trường Tiểu học Phan Chu Trinh; Trường Tiểu học Võ Thị Sáu; Trạm Y tế phường.

- Phường Tân Sơn Nhì: 08 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường Mầm non Hoa Lan; Trường Tiểu học Tân Sơn Nhì; Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm; Trường THCS Trần Quang Khải; Trường THCS Đặng Trần Côn; Trường THPT Tân Bình; Nhà Văn hóa phường.

- Phường Phú Trung: 04 điểm, gồm Trường Mầm non Phương Hồng; Trường THCS Thoại Ngọc Hầu; Trường Tiểu học Huỳnh Văn Cường; Trạm Y tế phường.

- Phường Tân Thành: 06 điểm, gồm chung cư Baybylon; chung cư Oriental Plaza; chung cư Âu Cơ Tower; Trường THCS Phan Bội Châu; Trường Tiểu học Lê Văn Tám; Trường THCS Nguyễn Huệ.

- Phường Tây Thạnh: 11 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Lê Lai; Trường THCS Lê Lợi; Trường Mầm non Bé Ngoan; Trường Mầm non Hoa Hồng; Trường Trung cấp Tây Nam Á; Trường THCS - THPT Trí Đức; chùa Giác Ân; giáo xứ Nhân Hòa; Trường Đại học Công Thương; Phòng khám Thành Công.

- Phường Hòa Thạnh: 09 điểm, gồm Chung cư Valéo; Trường THCS - THPT Trí Đức; Trường THCS Nguyễn Trãi; Trường Mầm non Hướng Dương; Trường Tiểu học - THCS - THPT Tân Phú; Trường Tiểu học - THCS - THPT Hòa Bình; Trường Tiểu học Duy Tân; Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng; Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin.

- Phường Hiệp Tân: 05 điểm, gồm Trường THCS - THPT Trần Cao Vân; Trường Tiểu học Hiệp Tân; Trường Tiểu học Duy Tân; Trường Mầm non Hoàng Anh; Trạm Y tế phường.

- Phường Sơn Kỳ: 09 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường THPT Vĩnh Viên; Trường THCS - THPT Nhân Văn; Trường Mầm non Thủy Tiên; Trường THCS - THPT Trí Đức; Trường THCS Tôn Thất Tùng; Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh; Nhà Văn hóa Thiếu nhi quận; Nhà Văn hóa Lao động quận.

- Phường Tân Thới Hòa: 04 điểm, gồm Trường THCS Hoàng Diệu; Trường THCS Tân Thới Hòa; Trường Tiểu học Âu Cơ; Trạm Y tế phường.

- Phường Phú Thọ Hòa: 04 điểm, gồm Trường THCS Lê Anh Xuân; Trường THPT Trần Phú; Trường Mầm non Công lập Rạng Đông; Trường Cao đẳng nghề Giao thông Vận tải Trung ương III.

12. Quận Tân Bình

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 16 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - chung cư 309/2 Nguyễn Văn Trỗi

- Phường 2: 06 điểm, gồm chung cư 481 Lê Văn Sỹ; chung cư 16 - 18 Phạm Văn Hai; chung cư 26 Bùi Thị Xuân; chung cư 20/6 Bùi Thị Xuân; chung cư 32 Bùi Thị Xuân; chung cư 20/3 Bùi Thị Xuân.

- Phường 4: 01 điểm - nhà tập thể 348 Tự Lập.

- Phường 5: 01 điểm - khu vực đường Hoàng Sa (giáp Quận 3).

- Phường 6: 03 điểm, gồm chung cư 48C Nghĩa Phát; chung cư số 01 Nghĩa Phát; chung cư 1/19/5 Lý Thường Kiệt.

- Phường 7: 04 điểm, gồm chung cư 137 Lý Thường Kiệt; chung cư 149 - 151 Lý Thường Kiệt; chung cư 35 Trần Triệu Luật; chung cư 524 Lý Thường Kiệt.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 80 điểm

- Phường 1: 02 điểm, gồm Trường Mầm non 1A; Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường.

- Phường 2: 02 điểm, gồm Trường THCS Ngô Sỹ Liên; Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền.

- Phường 3: 07 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình Giã 1; Trường Tiểu học Bình Giã 2; Trường Mầm non 3 - cơ sở 1; Trường Mầm non 3 - cơ sở 2; nhà thờ Tân Chí Linh; nhà thờ Vinh Sơn; chùa Hải Quang.

- Phường 4: 10 điểm, gồm Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất; Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền; Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng; Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ; Trường Tiểu học Âu Lạc; Trường Trung cấp Du lịch khách sạn Saigontourist; Trường Mầm non Tân Sơn Nhất; Trường THCS - THPT Nguyễn Khuyến (cơ sở 1); Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận; Nhà hát Quân đội.

- Phường 5: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Phạm Văn Hai; Trường THCS Ngô Sỹ Liên.

- Phường 6: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Đống Đa; Trường Tiểu học Bạch Đằng; Trường Mầm non 6; Trường THCS Trần Văn Đàng; Trường THCS Nguyễn Gia Thiều.

- Phường 7: 06 điểm, gồm Trường Mầm non 7; Trường Mầm non Tuổi Xanh; Trường Tiểu học Bành Văn Trân - phân hiệu 1, 2, 3; Trường THCS Tân Bình.

- Phường 8: 02 điểm, gồm Trường THPT Trần Văn Ôn - phân hiệu 1; Trường THCS Quang Trung.

- Phường 9: 06 điểm, gồm Trường Mầm non 9; Trường Mầm non Vườn Hồng; Trường Tiểu học Ngọc Hồi; Trường THCS Lý Thường Kiệt; Trường THCS Phạm Ngọc Thạch; Trường THPT Nguyễn Thái Bình.

- Phường 10: 06 điểm, gồm Trường Mầm non 10; Trường Mầm non 10A; Trường Mầm non Phú Hòa 2; Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm; Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa; Trường THCS Trần Văn Quang.

- Phường 11: 05 điểm, gồm Trường Mầm non 11; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi; Trường THCS Võ Văn Tần - phân hiệu 1; Trường THCS Võ Văn Tần - phân hiệu 2; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 12: 06 điểm, gồm Trường THCS Ngô Quyền; Trường THCS Trường Chinh; Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn; Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến; Trường Mầm non Họa Mi; Trường Mầm non 12.

- Phường 13: 07 điểm, gồm Trường THCS Hoàng Hoa Thám; Trường THPT Nguyễn Chí Thanh; Trường Tiểu học Yên Thế; Trường Tiểu học Thân Nhân Trung; Trường Tiểu học Sơn Cang; Nhà Văn hóa phường; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận.

- Phường 14: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Quốc Toản; Trường Mầm non 14; Trường Mầm non Bàu Cát; Trường THPT Thủ Khoa Huân; chung cư Hamona.

- Phường 15: 08 điểm, gồm Trường Tiểu học Tân Trụ; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kịp; Trường Mầm non 15; Trạm Y tế phường; chung cư Phúc Yên; chung cư Vườn Hồng Ngọc; chung cư Tân Trụ; nhà thờ Hy Vọng.

13. Quận 1

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 38 điểm.

- Phường Nguyễn Thái Bình: 10 điểm, gồm chung cư 12 Võ Văn Kiệt; chung cư 14 Tôn Thất Đạm; chung cư 146 Nguyễn Công Trứ; chung cư 281 Nguyễn Công Trứ; chung cư 284 - 286 Nguyễn Công Trứ; chung cư 47 - 57 Nguyễn Thái Bình; chung cư 61 Trần Hưng Đạo; hẻm 95 Phó Đức Chính; hẻm 108 Calmette; hẻm 100 Nguyễn Công Trứ.

- Phường Cô Giang: 03 điểm, gồm hẻm 329 Trần Hưng Đạo; hẻm 342 Võ Văn Kiệt (hẻm 233 Bến Chương Dương cũ); hẻm 42 Trần Đình Xu.

- Phường Cầu Kho: 03 điểm, gồm chợ Cầu Kho; cư xá Nước giải khát Chương Dương; chung cư 606 Võ Văn Kiệt.

- Phường Cầu Ông Lãnh: 02 điểm, gồm chợ Cầu Muối; chợ Gà - Gạo.

- Phường Tân Định: 04 điểm, gồm khu vực dọc theo kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè (Khu phố 1 đến Khu phố 6); chung cư Lý Văn Phúc; Khu phố 8; khu dân cư xung quanh chợ Tân Định.

- Phường Phạm Ngũ Lão: 04 điểm, gồm hẻm 241 Phạm Ngũ Lão; hẻm 120 Trần Hưng Đạo; hẻm 162 Bùi Thị Xuân; hẻm 282 Công Quỳnh.

- Phường Đa Kao: 03 điểm, gồm Khu phố 1; khu vực dọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè thuộc Khu phố 2; Khu phố 8.

- Phường Bến Nghé: 03 điểm, gồm công viên Bạch Đằng và dọc tuyến đường giáp ranh sông Sài Gòn; hẻm 5 Nguyễn Trung Ngạn; đường Ngô Văn Năm.

- Phường Bến Thành: 06 điểm, gồm chung cư 04 Lê Thị Riêng; chung cư 60 Nguyễn Trãi; chung cư 14 Nguyễn Thị Nghĩa; chung cư 88 Lê Lợi; hẻm 115 Nguyễn Du; hẻm 170 Lý Tự Trọng.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 47 điểm.

- Phường Nguyễn Thái Bình: 06 điểm, gồm Trung tâm Học tập cộng đồng phường; Trường Tiểu học Khai Minh 2; Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình; Trường Mầm non Nguyễn Thái Bình; Trạm Y tế phường; Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố.

- Phường Cô Giang: 02 điểm, gồm chùa Cao Đài; chùa Linh Sơn.

- Phường Cầu Kho: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Chương Dương; Trung tâm Học tập cộng đồng phường.

- Phường Cầu Ông Lãnh: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học; Trường THCS Đồng Khởi; Trường THCS Minh Đức; Trường Mầm non Tuổi Hồng.

- Phường Nguyễn Cư Trinh: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo; Trường THCS Chu Văn An; Trường THCS Đức Trí; Trường Tiểu học Phan Văn Trị; Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị quận.

- Phường Tân Định: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Đuốc Sống cơ sở 1; Trường Tiểu học Trần Khánh Dư; Trường Tiểu học Trần Quang Khải; Trường THCS Văn Lang; Trạm Y tế phường.

- Phường Phạm Ngũ Lão: 05 điểm, gồm Xí nghiệp Dược Quân đội; nhà thờ Huyện Sĩ; Trường Cao đẳng Nghệ thuật; Trường THPT Bùi Thị Xuân; Trường THPT Telemann.

- Phường Đa Kao: 07 điểm, gồm Nhà văn hóa Khu phố 3; đình Hòa Mỹ; Trạm Y tế phường; Sân vận động Hoa Lư; Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng; Trường THCS Trần Văn Ơn; Trường THCS Huỳnh Khương Ninh.

- Phường Bến Nghé: 07 điểm, gồm Trường THPT Trưng Vương; Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm; Trường Tiểu học Hòa Bình; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học Y Dược; Trường THCS Võ Trường Toản; Nhà Văn hóa Thanh niên Thành phố.

- Phường Bến Thành: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân; Trường Tiểu học Nguyễn Huệ; Trường Mầm non Bến Thành; Trường Mầm non Nguyễn Du.

14. Quận 3

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 39 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - cư xá đường sắt Lý Thái Tổ.

- Phường 3: 01 điểm - số 09 Bàn Cờ.

- Phường 4: 02 điểm, gồm hẻm 390 - 416 Nguyễn Đình Chiểu; Đường số 4 cư xá Đô Thành.

- Phường 5: 08 điểm, gồm 306/33 và 328 Nguyễn Thị Minh Khai; 406 Nguyễn Thị Minh Khai; 241 và 263 Nguyễn Đình Chiểu; hẻm 02 Cao Thắng và đường Nguyễn Sơn Hà; nhà tập thể 456 Nguyễn Thị Minh Khai; nhà tập thể 220 Võ Văn Tần; nhà tập thể 362 và 364 Võ Văn Tần; chung cư 450 Nguyễn Thị Minh Khai.

- Phường Võ Thị Sáu: 09 điểm, gồm 57, 59, 67 Phạm Ngọc Thạch; 42 Trần Cao Vân; chung cư 72 Trương Quyền; chung cư 86 Trương Quyền; chung cư 72/8 Trần Quốc Toản; nhà tập thể 443 Hai Bà Trưng; hẻm 47/29 Trần Quốc Toản; hẻm 475/32 Hai Bà Trưng; hẻm 475/50 Hai Bà Trưng.

- Phường 9: 07 điểm, gồm 86 Nguyễn Thông; chung cư 13C Kỳ Đồng; chung cư 14/12 Kỳ Đồng; chung cư 16/8 Kỳ Đồng; hẻm 128 Bà Huyện Thanh Quan; hẻm 85 Công hộp rạch Bùng Binh; hẻm 525 Lý Chính Thắng.

- Phường 10: 02 điểm, gồm nhà tập thể 288; 192 Cách Mạng Tháng Tám.

- Phường 11: 01 điểm - đường Hoàng Sa dọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè (Khu phố 4, 5, 6).

- Phường 12: 01 điểm - phía sau Trường THCS Đoàn Thị Điểm.

- Phường 13: 05 điểm, gồm chung cư lô C Trần Quang Diệu; hẻm 195 Lê Văn Sỹ; hẻm 31/10 Lê Văn Sỹ; hẻm 46 Trần Quang Diệu; tuyến đường Trường Sa.

- Phường 14: 02 điểm, gồm hẻm 136 Trần Quang Diệu; đường Trường Sa (tiếp giáp quận Phú Nhuận).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 59 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trường THCS Phan Sào Nam; Trường Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật; Nhà Văn hóa Sinh viên Thành phố.

- Phường 2: 05 điểm, gồm Trường THCS Thăng Long; Trường Tiểu học Phan Đình Phùng; Trường Mầm non 2; chùa Phước Hòa; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 3: 03 điểm, gồm chung cư 73 Cao Thắng; Trường Tiểu học Nguyễn Sơn Hà; Công ty COMECO.

- Phường 4: 03 điểm, gồm Trường THCS Bàn Cờ; Trường Tiểu học Lê Chí Trục; Trường Tiểu học Lương Định Của.

- Phường 5: 08 điểm, gồm Trường THCS Kiến Thiết; Trường Tiểu học Phan Văn Hân; Trường Mầm non 5; tòa nhà 52 Cao Thắng; tòa nhà 454 Nguyễn Thị Minh Khai; tòa nhà 354 Nguyễn Thị Minh Khai; Công ty TNHH dịch vụ Công ích quận; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận.

- Phường Võ Thị Sáu: 14 điểm, gồm Trường THCS Lê Quý Đôn; Trường THPT Lê Quý Đôn; Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai; Trường THCS Hai Bà Trưng; Trường Cán bộ Thành phố; Trường Tiểu học Nguyễn Thái Sơn; Trường THPT Nguyễn Thị Diệu; Trường Mầm non 8; Nhà Văn hóa Thiếu nhi Thành phố; chùa Vĩnh Nghiêm; chùa Changtarangsay; nhà thờ Tân Định; Viện Pasteur; cư xá Thanh niên.

- Phường 9: 05 điểm, gồm Trường Mầm non 9; Trường Tiểu học Kỳ Đồng; Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận; Trung tâm Y tế dự phòng; nhà thờ Dòng chúa cứu thế.

- Phường 10: 05 điểm, gồm cao ốc 167 Nguyễn Phúc Nguyên; Tu viện Mến Thánh giá; rạp Thanh Vân; chùa Vạn Quốc; chùa Trung Hòa.

- Phường 11: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Văn Đương; Trường THPT Lương Thế Vinh; Trường Mầm non 11; Trường Trung cấp nghề Nhân Đạo.

- Phường 12: 05 điểm, gồm chung cư SREC; Trường THCS Đoàn Thị Điểm; Trường Mầm non 12; nhà thờ Vườn Xoài; nhà thờ Bùi Phát.

- Phường 13: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Trương Quyền; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 14: 02 điểm, gồm Trường Đại học Sư phạm; Nhà Văn hóa phường.

15. Quận 4

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 30 điểm.

- Phường 1: 02 điểm, gồm khu vực cù lao Nguyễn Kiệu; khu vực nhà phía bờ sông đường Tôn Thất Thuyết.

- Phường 2: 06 điểm, gồm tổ 1, 2, 3, 5, 6, 18 - Khu phố 1; tổ 7, 8, 9, 10, 19, 20 - Khu phố 2; tổ 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 21, 22, 23 - Khu phố 3; tổ 3, 4, 5, 6, 7 - Khu phố 4; tổ 10, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 31 - Khu phố 5; tổ 22, 29, 30, 32, 33, 34 - Khu phố 6.

- Phường 3: 01 điểm - tổ 1, 2, 3, 6 - Khu phố 1.

- Phường 4: 04 điểm, gồm tổ 1, Khu phố 1; tổ 5, 7 - Khu phố 2; tổ 7, 8, 10, 11, 16 - Khu phố 3; tuyến đường Tôn Thất Thuyết thuộc tổ 20, 26, 28 - Khu phố 4.

- Phường 6: 01 điểm - lô A, lô B, lô C chung cư Vĩnh Hội.

- Phường 8: 04 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường 9: 02 điểm, gồm dọc tuyến bến Vân Đồn, tổ 1, Khu phố 1; tổ 43 đến 45, Khu phố 3.

- Phường 13: 05 điểm, gồm chung cư Đoàn Văn Bơ; cư xá Ngân Hàng; tổ 1, 2, 3 - Khu phố 1; tổ 4, 27, 31 - Khu phố 2; tổ 43, 47, 51 - Khu phố 3.

- Phường 14: 02 điểm, gồm khu vực đường Đoàn Văn Bơ; khu vực đường Xóm Chiếu.

- Phường 15: 01 điểm - khu vực ven sông đường Tôn Thất Thuyết.

- Phường 16: 01 điểm - khu vực ven sông đường Tôn Thất Thuyết.

- Phường 18: 01 điểm - khu vực ven sông đường Tôn Thất Thuyết.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 73 điểm.

- Phường 1: 10 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Nguyễn Huệ 1; Trường Mầm non 2; chung cư Vạn Đô; chung cư Orient; chung cư số 1 Tôn Thất Thuyết; chung cư Khánh Hội 1; chung cư Khánh Hội 2; chung cư Khánh Hội 3; chung cư Galaxy 9.

- Phường 2: 12 điểm, gồm chung cư Grand Riverside; Trạm Y tế phường 2; Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm; Trường Mầm non 2; Trường THCS Nguyễn Huệ; Trường Tiểu học Đặng Trần Côn; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận; Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận; Nhà Thiếu nhi quận; đình Vĩnh Hội; chùa Long Bửu; Thánh thất Cao đài Tam giáo điện Minh Tâm.

- Phường 3: 03 điểm, gồm Trường THCS Quang Trung; Trường Mầm non 3; Trường Tiểu học Lê Thánh Tôn.

- Phường 4: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Vĩnh Hội; Trường Mầm non bán công Nguyễn Tất Thành; chung cư Vĩnh Hội; Trung tâm Thể dục Thể thao quận.

- Phường 6: 09 điểm, gồm Trường Tiểu học Lý Nhơn; Trường Mầm non 6; chung cư Millenium; chung cư Rivergate; chung cư H3; chùa Kim Liên; chùa Giảng Quang; nhà thờ Vĩnh Hội; Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị quận.

- Phường 8: 07 điểm, gồm chung cư H2; Trường THCS Vân Đồn; Trường Tiểu học Bến Cảng; Trung tâm Học tập cộng đồng phường; chùa Phước An; chùa Tấn Phước; chùa Phật Bửu.

- Phường 9: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi; Trường Mầm non 9; chung cư H1.

- Phường 10: 01 điểm - Trường Mầm non 10.

- Phường 13: 08 điểm, gồm Trường Tiểu học Bến Cảng; Trường Mầm non Sao Mai 13; Trường Đại học Nguyễn Tất Thành; Trường Tiểu học Bạch Đằng; Trường Mầm non Sao Mai 12; Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ; Trường Đại học Luật; tòa nhà Đinh Lễ.

- Phường 14: 03 điểm, gồm Nhà Văn hóa phường; Trường Tiểu học Xóm Chiếu II; 71 Tôn Đản.

- Phường 15: 06 điểm, gồm Trung tâm Dạy nghề quận; Trường THCS Đinh Bộ Lĩnh; Trường Tiểu học Đống Đa; Trường Mầm non 15; Trường THCS Nguyễn Trường Tộ (cơ sở 2); chùa Linh Bửu.

- Phường 16: 04 điểm, gồm Trường Mầm non Ban Mai; Trường THCS Tăng Bạt Hổ; nhà thờ Xóm Chiếu; Trường THPT Nguyễn Trường Tộ.

- Phường 18: 03 điểm, gồm Trường THCS Khánh Hội A; Trường THPT Nguyễn Trãi; Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình.

16. Quận 5

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 7 điểm.

- Phường 4: 01 điểm - khu nhà (14 căn nhà) tiếp giáp Nhà máy Thuốc lá.

- Phường 9: 01 điểm - chung cư 43 - 45 Nguyễn Chí Thanh.

- Phường 11: 03 điểm, gồm cụm chung cư 206/1 - 206/34 Trần Hưng Đạo; chung cư 47 - 49 Ngô Quyền; chung cư 3-23 Phú Đồng Thiên Vương.

- Phường 13: 01 điểm - khu vực ven kênh Hàng Bàng (đoạn từ đường Kim Biên đến đường Ngô Nhân Tịnh).

- Phường 14: 01 điểm - chung cư 850 - 854 Nguyễn Trãi.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 43 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trường Mầm non 1; Trường Tiểu học Hàm Tử; Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại.

- Phường 2: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Bình Trọng; Trường THCS Ba Đình.

- Phường 3: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Bà Sen; Trường Mầm non 3; Trường Mầm non Hòa Mi 3; Trường Đại học Sài Gòn.

- Phường 4: 03 điểm, gồm Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong; Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Sư phạm.

- Phường 5: 02 điểm, gồm Trường Mầm non 5B; Trường Mầm non 5A.

- Phường 6: 04 điểm, gồm Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận; Trường Mầm non 6; Trường Đại học Hàng Bàng; Trường Tiểu học Huỳnh Kiến Hoa.

- Phường 7: 02 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường THCS Kim Đồng.

- Phường 8: 04 điểm, gồm Trường Mầm non Sơn Ca; Trường Mầm non 8; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Trần Quốc Toản.

- Phường 9: 05 điểm, gồm Trường Mầm non 9; Trường THCS Lý Phong; Trường THPT Trần Khai Nguyên; Trường Dự bị Đại học; nhà thờ Ngã Sáu.

- Phường 10: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Lý Cảnh Hớn; Trung tâm Học tập cộng đồng phường; Trường Mầm non 10; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 11: 06 điểm, gồm Trường Tiểu học Chính Nghĩa; Trường Tiểu học Minh Đạo; Trường THPT Trần Hữu Trang; Trường THCS Nguyễn Viết Xuân; Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao; Trường Đại học Y Dược.

- Phường 12: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Hùng Vương; Thuận Kiều Plaza.

- Phường 13: 01 điểm - Trường Tiểu học Lê Đình Chinh.

- Phường 14: 01 điểm - Trường THCS Trần Bội Cơ.

17. Quận 6

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 51 điểm.

- Phường 1: 06 điểm, gồm khu nhà trệt gác gỗ Khu phố 1; khu nhà trệt gác gỗ Khu phố 5; chung cư 43 Bình Tây; chung cư 88 - 89 Mai Xuân Thưởng; chung cư 149 Cao Văn Lâu; chung cư 26 - 30 Phạm Văn Chí (123 - 123A - 123B - 123C Bình Tây).

- Phường 2: 12 điểm - khu vực ven kênh Hàng Bàng; chung cư 97 - 105 Ngô Nhân Tịnh; chung cư 107/4 - 107/16; chung cư 190 Mai Xuân Thưởng; chung cư 32 - 34 Tháp Mười; chung cư 126 Tháp Mười; chung cư 52 Lê Quang Sung; chung cư 162 Tháp Mười; chung cư 7 - 11 Tháp Mười; chung cư 144/1 - 144/5 Chu Văn An; chung cư 96 Phạm Đình Hồ; chung cư 132 - 134 Chu Văn An.

- Phường 3: 04 điểm, gồm chung cư 489 - 509 Gia Phú; chung cư 23 - 43 Phạm Phú Thứ; chung cư 4 - 30 Phạm Phú Thứ; chung cư 77 - 95 Phạm Phú Thứ.

- Phường 4: 02 điểm, gồm chung cư 127/2 - 127/32 Mai Xuân Thưởng; chung cư 182 Phạm Phú Thứ.

- Phường 5: 04 điểm - khu vực ven kênh Hàng Bàng; chung cư 297 Hậu Giang; chung cư 277 Hậu Giang; chung cư 189 - 195A Mai Xuân Thưởng.

- Phường 6: 04 điểm, gồm chung cư 73/18G/17 Hồng Bàng; chung cư 196 - 218 Minh Phụng; chung cư 235 Mai Xuân Thưởng; chung cư 149 - 151 - 153 Phạm Đình Hồ.

- Phường 9: 04 điểm, gồm chung cư 83 - 89 Minh Phụng; chung cư 121 - 129 Minh Phụng; chung cư 97/4 - 97/18 Nguyễn Đình Chi; chung cư 328 - 338 Nguyễn Đình Chi.

- Phường 10: 10 điểm, gồm khu nhà cấp 4 thuộc tổ 12 đến tổ 15; tổ 17; tổ 19; tổ 20; dự án khu 3 Nam Lý Chiêu Hoàng; một phần khu dân cư rạch Ruột Ngựa; chung cư lô R, cư xá Phú Lâm D.

- Phường 13: 02 điểm, gồm khu nhà cấp 4, Khu phố 3; Khu phố 5.

- Phường 14: 03 điểm, gồm khu nhà cấp 4 (183 Tân Hòa Đông, thôn Đoàn Kết); khu vực ven rạch Ông Buông - rạch Bàu Trâu; chung cư 119B Tân Hòa Đông.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 47 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trường THCS Bình Tây; Trường THCS Phạm Đình Hổ; Trường Tiểu học Nguyễn Huệ.
- Phường 2: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật; Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Căn hộ 50 Phan Văn Khỏe (34 tầng).
- Phường 3: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường THPT Phạm Phú Thứ; chung cư Viva Riverside.
- Phường 4: 01 điểm - Trường Mầm non Rạng Đông 4.
- Phường 5: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình Tiên; Trường Tiểu học Châu Văn Liêm.
- Phường 6: 03 điểm, gồm Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh; Trường Tiểu học Võ Văn Tần; Trường THCS Hậu Giang.
- Phường 7: 01 điểm - Trường Mầm non Rạng Đông 7.
- Phường 8: 03 điểm, gồm Trường THCS Văn Thân; Trường Tiểu học Phạm Văn Chí; Trường Tiểu học Hùng Vương.
- Phường 9: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Văn Tám; Trường THCS Hoàng Lê Kha; chùa Tuyền Lâm; chùa Phước Long.
- Phường 10: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Phú Định; Trường THPT Bình Phú; Trường THCS Nguyễn Thái Bình; chùa Hưng Minh Tự.
- Phường 11: 10 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn Tất Thành; Trường THCS Nguyễn Văn Luông; Trường THCS Lam Sơn; Trường Tiểu học Phù Đổng; Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố; chung cư An Phú; chung cư Bình Phú; chung cư Him Lam; Nhà Thi đấu quận, Quận đoàn.
- Phường 12: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Lam Sơn 1; Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương VI; chung cư Sài Gòn Asiana.
- Phường 13: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Him Lam; Trường Tiểu học Đặng Nguyên Cẩn; chung cư Kiến Đức.
- Phường 14: 05 điểm, gồm Trường THPT Mạc Đĩnh Chi; Trường Tiểu học Phú Lâm; Trường THCS Đoàn kết; Trường Tiểu học Trương Công Định; chung cư 243 Tân Hòa Đông.

18. Quận 7

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 12 điểm.

- Phường Phú Mỹ: 01 điểm - khu vực ven sông Phú Xuân từ chung cư Đức Khải đến quán Sông Quê 1, tổ 15 đến tổ 18, Khu phố 2.
- Phường Phú Thuận: 01 điểm - bến đò Cảng dầu thực vật tổ 21, Khu phố 2 (ven rạch Tam Đệ).
- Phường Tân Thuận Tây: 01 điểm - khu vực ven tuyến đường Trần Xuân Soạn - dọc bờ kênh Tẻ, gồm tổ 3 (Khu phố 5), tổ 1, tổ 3 (Khu phố 4) và tổ 1, tổ 2, tổ 8, tổ 9 (Khu phố 3).

- Phường Tân Phong: 02 điểm, gồm khu vực ven rạch Đĩa 1 (tổ 2, 7 - Khu phố 1); khu vực ven rạch Bàng (Khu phố 1, Khu phố 2).

- Phường Bình Thuận: 02 điểm, gồm khu vực ven ao cá Hương Tràm, Khu phố 2 (tổ 7 đến tổ 9); khu vực ven ao cá Hương Tràm và rạch Cả Cầm (tổ 17 và tổ 19).

- Phường Tân Hưng: 02 điểm, gồm khu vực ven sông Ông Lớn (Khu phố 3 và Khu phố 5); khu vực ven rạch Bàng (Khu phố 1).

- Phường Tân Phú: 03 điểm, gồm khu vực rạch Đĩa; khu vực rạch Roi; khu vực ký túc xá Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị kinh doanh.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 40 điểm.

- Phường Phú Mỹ: 06 điểm, gồm Trường THPT Ngô Quyền; Trường THCS Hoàng Quốc Việt; Trường Tiểu học Phú Mỹ 3; Trường THCS Phạm Hữu Lầu; Trạm Y tế phường; Trung tâm Văn hóa Thể thao quận - cơ sở 1.

- Phường Phú Thuận: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Anh Xuân; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng

- Phường Tân Thuận Tây: 09 điểm, gồm Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm; Trường Mầm non Tuổi Thơ; Trường Mầm non Hoa Sen; Trường Tiểu học Phù Đổng; Trường Đại học Marketing; tòa nhà Petrolimex; Trạm Y tế phường; Liên đoàn Lao động quận.

- Phường Tân Thuận Đông: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Quốc Toản; Trường Tiểu học Tân Thuận; Trường Mầm non 19/5; khu lưu trú Khu chế xuất Tân Thuận; chung cư KTT.

- Phường Tân Phong: 03 điểm, gồm Trường THCS Nguyễn Thị Thập; Trường Đại học RMIT; Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

- Phường Tân Kiểng: 04 điểm, gồm Trường THPT Lê Thánh Tôn; Trường THCS Huỳnh Tấn Phát; Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ; Trường Tiểu học Phan Huy Thực.

- Phường Bình Thuận: 04 điểm, gồm Nhà Thi đấu đa năng - Trung tâm Thể dục Thể thao quận; Trường THCS Huỳnh Tấn Phát; Trường THCS Nguyễn Hiền; Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định.

- Phường Tân Hưng: 04 điểm, gồm Trường Mầm non Tân Hưng; Trường Tiểu học Lê Quý Đôn; chung cư Hoàng Anh - Gia Lai; chung cư Tân Hưng.

- Phường Tân Phú: 02 điểm, gồm chung cư Tân Mỹ; chung cư DockLand.

- Phường Tân Quy: 01 điểm - Trường Tiểu học Tân Quy.

19. Quận 8

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 43 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - khu vực ven rạch Ông Lớn, Khu phố 1 đến Khu phố 5.

- Phường 2: 02 điểm, gồm khu vực ven kênh Đôi (đường Phạm Thế Hiển từ cầu Nguyễn Văn Cừ đến cầu Chữ Y); ven sông Kênh Xáng (đường Âu Dương Lân ranh giới từ Phường 1 đến Phường 3).

- Phường 3: 04 điểm, gồm khu vực cuối hẻm 154 Âu Dương Lân (hẻm nhánh 154/172, 154/55/26, 154/55/70 tiếp giáp rạch Ông Nhỏ); khu vực hẻm 304 Phạm Thế Hiển (dãy nhà tiếp giáp kênh Đôi); khu vực hẻm 451/16 Phạm Thế Hiển (dãy nhà tiếp giáp rạch Ông Nhỏ); khu vực hẻm 314/151 Âu Dương Lân (dãy nhà tiếp giáp rạch Ông Nhỏ).

- Phường 4: 08 điểm, gồm bờ nam kênh Đôi (từ cầu Mật đến cầu Chánh Hưng thuộc Khu phố 1, 2, 3 và Khu phố 5); hai bên bờ rạch Du (Khu phố 1, 2, 3 và Khu phố 8); chung cư Phạm Thế Hiển; Đường số 17; đường Hồ Biểu Chánh; 130 Cao Lỗ, Khu phố 9; 152 Cao Lỗ, Khu phố 9; 783 Tạ Quang Bửu, Khu phố 10.

- Phường 5: 01 điểm - khu vực rạch Bồ Đề.

- Phường 6: 02 điểm, gồm khu vực ven kênh Đôi; khu vực ven rạch Bà Tàng.

- Phường 7: 04 điểm, gồm khu vực ven sông Cần Giuộc; khu vực ven sông Chợ Đệm (khu D Khu phố 6); khu vực ven kênh Đôi, Khu phố 1; khu vực ven kênh Đôi, Khu phố 2.

- Phường 8: 01 điểm - khu vực ven kênh Đôi, Khu phố 1.

- Phường 9: 01 điểm - khu vực dọc tuyến bờ bắc kênh Đôi.

- Phường 10: 01 điểm - khu vực bến Nguyễn Duy.

- Phường 12: 01 điểm - khu nhà ven kênh Đôi.

- Phường 13: 01 điểm - chung cư 505 Bến Bình Đông.

- Phường 14: 05 điểm, gồm tổ 11 đến tổ 13 (Khu phố 1); tổ 16 đến tổ 19 (Khu phố 2); tổ 40, tổ 44 (Khu phố 3); tổ 65, tổ 67 (Khu phố 4); tổ 70, tổ 72 (Khu phố 5).

- Phường 15: 09 điểm, gồm khu vực bên hông cầu Kênh Ngang số 2, tổ 10, Khu phố 1; khu vực dốc cầu Kênh Ngang số 2, Khu phố 2; khu vực dốc cầu Kênh Ngang số 3, Khu phố 6; khu vực bên hông cầu Kênh Ngang số 3, tổ 72, Khu phố 7; khu vực ngã ba Mễ Cốc - Mai Hắc Đế, tổ 75 đến tổ 76, Khu phố 7; khu vực ngã ba Lưu Hữu Phước - Mai Hắc Đế, tổ 76 đến tổ 78, Khu phố 7; khu vực ngã ba Mễ Cốc - rạch Cát, tổ 93, Khu phố 8; khu vực ngã ba rạch Cát - Lưu Hữu Phước, tổ 87 đến tổ 88, Khu phố 8; chợ Vạn Nguyên, tổ 67 đến tổ 68, Khu phố 6.

- Phường 16: 03 điểm, gồm khu vực ven rạch Ruột Ngựa, Khu phố 2; khu vực ven rạch Nước Lên, Khu phố 1; khu vực ven rạch Nhỏ, Khu phố 3.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 73 điểm.

- Phường 1: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Trục; Công ty May Hiệp Thành; đình Bình Long; tòa nhà Nguyễn Lâm Tower.

- Phường 2: 02 điểm, gồm Trường THCS Dương Bá Trạc; Trường Mầm non Việt Nhi.
- Phường 3: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Âu Dương Lân; Trường THCS Khánh Bình; Trường Mầm non Bình Minh.
- Phường 4: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Vàm Cỏ Đông; Trường Tiểu học Bán công Thái Hưng; Trường Cao đẳng Bách khoa nam Sài Gòn; Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn; Trường THPT Lương Văn Can.
- Phường 5: 02 điểm, gồm Trường THCS Sương Nguyệt Ánh; Trường Mầm non 19/5.
- Phường 6: 04 điểm, gồm Trường Mầm non Tuổi Ngọc; Trường Tiểu học Phan Đăng Lưu; Trường THCS Phan Đăng Lưu; Trường Tiểu học Bùi Minh Trục.
- Phường 7: 11 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình An; Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn; Trường THCS Phú Lợi; Trường Mẫu giáo Thỏ Ngọc; Trường THPT Nguyễn Văn Linh; hội trường Trung tâm Thương mại Bình Điền; Trạm Y tế phường; nhà thờ Bình An Thượng; nhà thờ Bình Thuận; nhà thờ Bình Sơn; Nhà Văn hóa phường.
- Phường 8: 02 điểm, gồm Trường THCS Trần Danh Ninh; Trường Tiểu học Trần Danh Lâm.
- Phường 9: 06 điểm, gồm chung cư 481 Ba Đình; tòa nhà 382 Nguyễn Duy; Trường THCS Lý Thánh Tông; Trường THCS Lý Nhân Tông; Trường Mẫu giáo Vàng Anh; Trung tâm Hướng nghiệp quận.
- Phường 10: 02 điểm, gồm Trường Mầm non Nắng Mai; Nhà Văn hóa phường.
- Phường 11: 03 điểm, gồm Trung tâm Y tế quận; Trường Tiểu học Lý Thái Tổ; Trường Mầm non Sơn Ca.
- Phường 12: 03 điểm, gồm Nhà Văn hóa phường; Trường THCS Tùng Thiện Vương; Trường Tiểu học Tuy Lý Vương.
- Phường 13: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Nguyên Hãn; Trường THPT Võ Văn Kiệt; Trường Mầm non Kim Đồng.
- Phường 14: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Hồng Đức; Công ty Bột mì Bình Đông; chùa Thiên Trường; Nhà Văn hóa phường.
- Phường 15: 07 điểm, gồm Trường THCS Lê Lai; Trường THPT Ngô Gia Tự; Trường Mầm non Hoa Phượng; Trường Tiểu học Nguyễn Nhược Thị; Trường Mầm non Bé Ngoan; Trường Tiểu học Lưu Hữu Phước; Trường Trung cấp Công nghệ Lương thực Thực phẩm.
- Phường 16: 12 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ; Trường THPT Nguyễn Thị Định; Trường THCS Bình Đông; Trường Mầm non Bông Sen; chung cư Carina; chung cư Mỹ Phúc; chung cư Mỹ Thuận; chung cư Điện lực; chung cư An Dương Vương; chung cư City Gate Towers; chung cư Trương Đình Hội; chung cư Avila.

20. Quận 10

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 04 điểm.

- Phường 2: 02 điểm, gồm chung cư Ngô Gia Tự gồm 16 lô (lô H, I, K, L, M, N, O, P, Q, R, S, T, U, V, X, Y); lô F chung cư Ngô Gia Tự .
- Phường 7: 01 điểm - cư xá Lý Thường Kiệt gồm 2 lô (lô A, B).
- Phường 9: 01 điểm - chung cư Ánh Quang gồm 6 lô (lô A, B, C, D, E, F).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 11 điểm.

- Phường 2: 06 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn An Ninh; Trường Tiểu học Trương Định; Trường Mầm non Măng non III; Trường Đại học Kinh tế; Trường Mầm non Phường 3; Trường THPT Sương Nguyệt Anh.
- Phường 7: 02 điểm, gồm Sân vận động Thống Nhất; Trường Đại học Kinh tế.
- Phường 9: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Nhật Tảo; Trường THPT Nguyễn Khuyến; chùa Ánh Quang.

21. Quận 11

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 28 điểm.

- Phường 1: 05 điểm gồm đường 762 Hồng Bàng; hẻm 36A Hồng Bàng; hẻm 36B Hồng Bàng; hẻm 36C Hồng Bàng; hẻm 36D Hồng Bàng.
- Phường 2: 02 điểm gồm cư xá Nhà Đèn; khu vực Bàu Chuông.
- Phường 3: 01 điểm - kênh Cầu Mé.
- Phường 4: 02 điểm, gồm 137 Tân Khai; 46 Thuận Kiêu.
- Phường 5: 01 điểm - hẻm 37 Trịnh Đình Trọng.
- Phường 6: 01 điểm - hẻm 155 Phó Cơ Điều.
- Phường 7: 01 điểm - chung cư Lý Thường Kiệt (lô B, lô D, lô J).
- Phường 8: 07 điểm, gồm hẻm 245 Thái Phiên; hẻm 263 Thái Phiên; hẻm 174 Thái Phiên; Đường số 2 cư xá Bình Thới; Đường số 6 cư xá Bình Thới; Đường số 8 cư xá Bình Thới; hẻm 168 Hàn Hải Nguyên.

- Phường 11: 03 điểm, gồm chợ Chim Xanh; chung cư Thiên Phú; chung cư Kim Hoa.

- Phường 12: 02 điểm, gồm hẻm 1170 đường 3/2; hẻm 259 Lãnh Binh Thăng.
- Phường 13: 01 điểm - chợ Phú Thọ.
- Phường 14: 01 điểm - đường 100 Bình Thới.
- Phường 15: 01 điểm - nhà tập thể 275/2 Lý Thường Kiệt.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 33 điểm.

- Phường 1: 04 điểm, gồm Trường THCS Lê Anh Xuân; Trường Mầm non 1; Trường THCS Việt Hưng; Trạm Y tế phường.
- Phường 2: 01 điểm - Trường Tiểu học Nguyễn Thi.
- Phường 3: 01 điểm - Trường THCS Nguyễn Văn Phú.
- Phường 4: 01 điểm - Trường Tiểu học Phạm Văn Hai.
- Phường 6: 03 điểm, gồm Trường Mầm non 6; Trường Tiểu học Âu Cơ; Trạm Y tế phường.
- Phường 7: 03 điểm, gồm Trường Mầm non 7; Trường THCS Nguyễn Minh Hoàng; Trường Tiểu học Đề Thám.
- Phường 8: 04 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn Hiền; Trường Tiểu học Lạc Long Quân; Trường THCS Chu Văn An; Nhà thiếu nhi quận.
- Phường 9: 03 điểm, gồm Trung tâm Văn hóa quận; Trường Tiểu học Hàn Hải Nguyên; Trường Mầm non 9.
- Phường 11: 02 điểm, gồm Trường THPT Quyết Thắng; Trường Mầm non 11.
- Phường 12: 01 điểm - Trường THCS Phú Thọ.
- Phường 13: 02 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường Mầm non 13.
- Phường 14: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Đại Thành; Trạm Y tế phường; chùa Giác Sanh.
- Phường 15: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Trưng Trắc; Trường THCS Lữ Gia; Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nhỏ; Trường đua Phú Thọ; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Thành phố.

22. Quận 12

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 15 điểm.

- Phường An Phú Đông: 06 điểm, gồm khu vực ven sông Vàm Thuật (tổ 26, tổ 27); khu vực sông ven Sài Gòn (tổ 17); khu vực ven sông Vàm Thuật (Khu phố 1); khu vực ven rạch Sáu Trinh (tổ 31); khu vực ven rạch Thầy Bảo (tổ 38); khu vực ven rạch Gia (tổ 22).
- Phường Thạnh Lộc: 04 điểm, gồm khu vực ven bờ hữu sông Sài Gòn, Khu phố 2; khu vực ven rạch Tầm Du, Khu phố 3A; khu vực ven rạch Láng Le, tổ 14, Khu phố 3B; khu vực ven rạch Ông Đụng, Khu phố 1, 2.
- Phường Thạnh Xuân: 03 điểm, gồm khu vực ven rạch Ông Đụng, tổ 39, Khu phố 3; khu vực ven rạch cầu Vững, tổ 46, Khu phố 4; khu vực ven rạch Miếu, tổ 48, Khu phố 4.
- Phường Thới An: 01 điểm - khu vực rạch Đá Hàn, Khu phố 1.
- Phường Tân Chánh Hiệp: 01 điểm - khu vực gần ao cá Tiểu đoàn Thông tin 42, Khu phố 2, 5.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 58 điểm.

- Phường An Phú Đông: 03 điểm, gồm Văn phòng Nhà máy Xử lý nước thải; Trường Tiểu học Võ Thị Thửa; Trường Tiểu học Phạm Văn Chiêu.

- Phường Thạnh Lộc: 07 điểm, gồm Trường Cao đẳng Điện Lực 2; Trường THCS Trần Hưng Đạo; Trường THPT Thạnh Lộc; Trường Tiểu học Hà Huy Giáp; Trường Cao đẳng Kinh tế - Công nghệ; Trường Mầm non Bông Sen; Trường THCS và THPT Phùng Hưng.

- Phường Thạnh Xuân: 06 điểm, gồm chung cư Picity Hight Park; Trường Tiểu học Quới Xuân; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tuệ; Trường THCS Lương Thế Vinh; Trường THCS Tô Ngọc Vân; Trường Mầm non Hoa Đỗ Quyên.

- Phường Thới An: 04 điểm, gồm Công ty TNHH SX - TM Âu Lạc; Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường Mầm non Hoa Mai; Trường THCS Nguyễn Trung Trực.

- Phường Tân Thới Hiệp: 02 điểm, gồm Nhà Văn hóa phường; Trường THCS Nguyễn Hiền.

- Phường Tân Hưng Thuận: 02 điểm, gồm Trường THPT Trường Chinh; Trường Tiểu học Trần Văn Ôn.

- Phường Trung Mỹ Tây: 11 điểm, gồm Trường THCS Trung Mỹ Tây 2; Trường Trung học Giao thông công chính; Trường Tiểu học Quang Trung; Trường THCS Nguyễn An Ninh; Trường Tiểu học Võ Văn Tần; Công ty TNHH Phương Khoa; Công ty TNHH B và O; Công ty Giày An Giang; Trung tâm Văn hóa quận; Trung tâm Thể dục Thể thao quận; Trạm Y tế phường.

- Phường Hiệp Thành: 02 điểm, gồm Trường THPT Võ Trường Toản; Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật.

- Phường Đông Hưng Thuận: 07 điểm, gồm Trường Tiểu học Đông Hưng Thuận 1 và 2; Trường THCS Phan Bội Châu; chùa Tân Thành; chùa Long Thành; chùa Thiên Minh; giáo xứ Chợ Cầu; Trạm Y tế phường.

- Phường Tân Thới Nhất: 09 điểm, gồm Công ty TNHH Phương Đông; Trường THCS - THPT Nam Việt; Trường Tiểu học Trương Định; Trường THCS Trần Phú; Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định; chùa Tường Quang, chùa Bửu Lâm; chùa Vĩnh Phước; chùa Bửu Tạng.

- Phường Tân Chánh Hiệp: 05 điểm, gồm Nhà Văn hóa phường; Trường THCS Trần Quang Khải; Trường Tiểu học Trần Quang Cơ; Trường Đại học Giao thông vận tải (cơ sở 2); Trường Đại học Lao động - Xã hội (cơ sở 2)/.

PHỤ LỤC III
Lực lượng dự kiến huy động

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	LỰC LƯỢNG	THÀNH PHỐ	THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC VÀ CÁC QUẬN, HUYỆN	PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN	TỔNG CỘNG
1	Quân sự	740	2.856	3.220	6.816
2	Bộ đội biên phòng	400			400
3	Công an	1.100	2.000	600	3.700
4	Y tế	500	1.100		1.600
5	Hội Chữ thập đỏ	100	900		1.000
6	Doanh nghiệp Công ích		1.000		1.000
7	Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị	400			400
8	Công ty TNHH MTV QL KT dịch vụ Thủy lợi	200			200
9	Thanh niên xung phong	800			800
10	Lực lượng xung kích		1.500	21.194	22.694
Tổng cộng các lực lượng		4.240	9.356	25.014	38.610

PHỤ LỤC IV**Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
I	Phương tiện dự kiến huy động				
1	Phương tiện vận tải đường bộ	Xe ô tô dưới 40 chỗ	chiếc	162	Công an TP (10); Sở TN và MT (7); Sở Lao động TBXH (28); Lực lượng TNXP TP (3); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Cảng vụ Hàng hải TP (2); Sở Y tế (2); Sở Xây dựng (1); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (31); Quận 3 (2); Quận 4 (1); Quận 6 (3); Quận 11 (7); quận Tân Bình (8); quận Bình Tân (17); huyện Bình Chánh (1); huyện Củ Chi (1); huyện Nhà Bè (10); huyện Cần Giờ (21).
2		Xe tải	chiếc	248	Bộ Tư lệnh TP (2); Công an TP (20); Sở TN và MT (2); Sở Lao động TBXH (7); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (5); TP.Thủ Đức (48); Quận 1 (20); Quận 3 (4); Quận 4 (15); Quận 5 (1); Quận 6 (3); Quận 7 (9); Quận 11 (22); Quận 12 (13); quận Tân Bình (3); quận Bình Thạnh (42); huyện Bình Chánh (2); huyện Củ Chi (2); huyện Nhà Bè (1); huyện Cần Giờ (27).
3	Phương tiện cứu hộ cứu nạn trên sông, biển	Ca nô	chiếc	47	Bộ Tư lệnh TP (4); Công an TP (3); Sở Lao động TBXH (1); Lực lượng TNXP TP (2); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (1); Trung tâm QL đường thủy (18); Cảng vụ Hàng hải TP (5); Chi cục Thủy sản (1); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (3); Quận 8 (1); Quận 12 (1); quận Gò Vấp (1); quận Bình Thạnh (2); huyện Nhà Bè (3); huyện Cần Giờ (1).

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
4		Xuồng cứu hộ	chiếc	35	BCH Bộ đội biên phòng TP (4); Bộ Tư lệnh TP (2); Công an TP (3); Lực lượng TNXP TP (07); TP. Thủ Đức (5); Quận 7 (1); Quận 8 (1); Quận 12 (4); quận Tân Phú (1); huyện Bình Chánh (1); huyện Củ Chi (1); huyện Hóc Môn (1); huyện Nhà Bè (1); quận Bình Tân (2); huyện Cần Giờ (1).
5		Ghe cứu hộ	chiếc	51	Lực lượng TNXP TP (3); huyện Cần Giờ (48).
6		Tàu kéo	chiếc	2	Lực lượng TNXP TP (1); Trung tâm QL đường thủy (1).
7		Tàu tìm kiếm cứu nạn	chiếc	16	Huyện Cần Giờ (5); BCH Bộ đội biên phòng TP (2); Trung tâm QL đường thủy (6); Cảng vụ Hàng hải TP (1); Chi cục Thủy sản (2).
8		Phà (tàu chở khách)	chiếc	20	Lực lượng TNXP TP (20).
9		Thuyền các loại	chiếc	6	Bộ Tư lệnh TP (1); Cảng vụ Hàng hải TP (1); Sở Lao động TBXH (1); TP.Thủ Đức (1); huyện Cần Giờ (2).
10	Phương tiện cứu hộ cứu nạn sập đổ công trình	Xe cứu hộ	chiếc	8	Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (1); Quận 3 (1); Quận 6 (1); Quận 12 (4).
11		Máy công trình (máy xúc, máy ủi, máy lu,...)	chiếc	15	Bộ Tư lệnh TP (4); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); huyện Cần Giờ (7).
12	Phương tiện y tế	Xe cứu thương	chiếc	24	Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (2); Sở Lao động TBXH (4); Hội Chữ thập đỏ TP (1); Quận 3 (2); Quận 5 (2); Quận 11 (4); quận Tân Bình (3); huyện Bình Chánh (1); huyện Củ Chi (1); huyện Cần Giờ (4).

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
II	Trang thiết bị dự kiến huy động				
1	Trang thiết bị chỉ huy	Trang thiết bị thông tin (máy bộ đàm)	cái	603	Lực lượng TNXP TP (158); Chi cục Thủy sản (6); TP.Thủ Đức (35); Quận 3 (140); Quận 5 (9); Quận 6 (45); Quận 7 (40); Quận 10 (129); quận Tân Bình (10); quận Tân Phú (3); quận Bình Tân (1); huyện Củ Chi (2); huyện Cần Giờ (25).
2		Điện thoại vệ tinh	cái	39	Thành ủy (4); Ủy ban nhân dân TP (3); VPTT BCH PTDS – PCTT và TKCN (3); Bộ Tư lệnh TP (3); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); Công an TP (6); Lực lượng TNXP TP (1); Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam TP (1); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (1); Sở Giao thông vận tải (1); Sở Tài chính (1); Sở TN và MT (1); Sở Y tế (1); Sở TT và TT (2); Sở Công Thương (1); Sở Xây dựng (1); Tổng Công ty Điện lực TP (1); Chi cục Thủy sản (1); Đài KTTV Nam Bộ (1); Công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh (1); huyện Cần Giờ (2).
3		Trang thiết bị cứu nạn trên sông, biển	Áo phao	chiếc	15.251

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
					(523); huyện Bình Chánh (235); huyện Củ Chi (596); huyện Hóc Môn (400); huyện Nhà Bè (949); huyện Cần Giờ (1.423).
4	Phao tròn	chiếc	8.677	Bộ Tư lệnh TP (325); BCH Bộ đội biên phòng TP (1.357); Công an TP (500); Lực lượng TNXP TP (40); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (6); Trung tâm QL đường thủy (14); Cảng vụ Hàng hải TP (5); Chi cục Thủy sản (411); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (10); TP.Thủ Đức (358); Quận 1 (20); Quận 3 (39); Quận 4 (74); Quận 5 (100); Quận 6 (100); Quận 7 (532); Quận 8 (1.010); Quận 10 (3); Quận 11 (50); Quận 12 (160); quận Gò Vấp (265); quận Phú Nhuận (490); quận Tân Bình (110); quận Tân Phú (80); quận Bình Tân (350); quận Bình Thạnh (481); huyện Bình Chánh (292); huyện Củ Chi (413); huyện Hóc Môn (170); huyện Nhà Bè (892); huyện Cần Giờ (20).	
5	Phao bè	chiếc	109	Bộ Tư lệnh TP (9); BCH Bộ đội biên phòng TP (22); Công an TP (10); Lực lượng TNXP TP (2); Cảng vụ Hàng hải TP (1); TP.Thủ Đức (24); Quận 4 (1); Quận 5 (10); Quận 6 (5); Quận 7 (4); Quận 8 (7); Quận 12 (13); quận Gò Vấp (2); quận Phú Nhuận (14); quận Bình Thạnh (1); huyện Bình Chánh (12); huyện Củ Chi (20); huyện Nhà Bè (2); huyện Cần Giờ (4).	
6	Phao dây	cuộn	141	Công an TP (9); TP.Thủ Đức (17); Quận 12 (20); huyện Bình Chánh (30).	
7	Thiết bị bắn dây mồi	khẩu	3	Công an TP (2); huyện Cần Giờ (1).	

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
8		Pháo hiệu dù báo bão	viên	300	BCH Bộ đội biên phòng TP (300).
9		Ống nhôm	cái	16	Lực lượng TNXP TP (6); Quận 5 (2); Quận 12 (3); quận Gò Vấp (3); huyện Cần Giờ (2).
10	Trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn dưới nước	Bộ khí tài lặn cấp khí bề mặt	bộ	3	Huyện Củ Chi (3).
11		Máy đo độ sâu	cái	1	Cảng vụ Hàng hải TP (1).
12		Camera quan sát dưới nước	chiếc	1	Bộ Tư lệnh TP (1).
13		Bộ đồ lặn	chiếc	48	Bộ Tư lệnh TP (10); BCH Bộ đội biên phòng TP (8); Công an TP (20); Quận 3 (1); huyện Bình Chánh (2).
14		Thiết bị thở	chiếc	2	Huyện Củ Chi (2).
15		Quần áo bơi chống mất nhiệt	bộ	5	BCH Bộ đội biên phòng TP (5).
16		Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn sập đồ công trình	Thiết bị (cắt, khoan, đục, phá dỡ, chèn)	cái	171
17	Thiết bị cứu sập đồ công trình	chiếc	18	Bộ Tư lệnh TP (4); Quận 4 (7); huyện Củ Chi (1); huyện Cần Giờ (6).	

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
18		Pa lăng	cái	7	Lực lượng TNXP TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (5).
19		Bộ CHCN thủy lực	bộ	5	Công an TP (1); Quận 4 (1); quận Tân Bình (1); huyện Củ Chi (2).
20		Thang các loại	cái	35	Quận 1 (5); TP.Thủ Đức (10); Quận 10 (14); Quận 11 (2); quận Phú Nhuận (2); huyện Cần Giờ (2).
21		Thiết bị phanh cắt thủy lực	bộ	49	Bộ Tư lệnh TP (2); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); TP.Thủ Đức (11); Quận 3 (2); Quận 4 (2); Quận 5 (1); Quận 6 (1); Quận 10 (4); quận Phú Nhuận (5); quận Tân Bình (9); quận Tân Phú (3); quận Bình Tân (3); huyện Bình Chánh (1); huyện Cần Giờ (4).
22		Đèn chiếu sáng các loại	chiếc	488	Bộ Tư lệnh TP (6); Công an TP (10); Sở Lao động TBXH (10); Lực lượng TNXP TP (68); TP.Thủ Đức (265); Quận 4 (62); Quận 6 (4); Quận 10 (2); Quận 12 (2); huyện Củ Chi (34); huyện Cần Giờ (30).
23		Giàn đèn chiếu sáng	chiếc	10	Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (1); Quận 4 (1); Quận 6 (4); quận Tân Bình (1); huyện Cần Giờ (2).
24		Dụng cụ cứu hộ đa năng	bộ	3	Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (1); Nhà Bè (1).
25		Trang phục bảo hộ	bộ	558	Bộ Tư lệnh TP (70); Sở TN và MT (10); Quận 3 (14); Quận 4 (69); Quận 6 (10); Quận 11 (175); quận Tân Bình (16); huyện Bình Chánh (42); huyện Củ Chi (120); huyện Cần Giờ (32).
26	Trang thiết bị, vật tư y tế	Máy tạo oxy và nén cao áp đồng bộ	chiếc	4	Sở TN và MT (3); huyện Củ Chi (1).
27		Máy thở oxy khẩn cấp	cái	2	Bộ Tư lệnh TP (2).

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
28		Cáng cứu thương	bộ	333	Công an TP (3); Sở Lao động TBXH (24); TP.Thủ Đức (6); Quận 1 (5); Quận 3 (3); Quận 4 (14); Quận 5 (4); Quận 6 (31); Quận 7 (10); Quận 8 (36); Quận 10 (10); Quận 11 (23); Quận 12 (10); quận Phú Nhuận (20); quận Tân Bình (23); quận Tân Phú (47); quận Bình Thạnh (16); huyện Bình Chánh (1); huyện Củ Chi (14); huyện Cần Giờ (33).
29		Dụng cụ băng bó cứu thương	bộ	587	Công an TP (3); Sở Lao động TBXH (51); Lực lượng TNXP TP (1); Sở Giáo dục và Đào tạo (256); TP.Thủ Đức (11); Quận 1 (48); Quận 4 (11); Quận 7 (10); Quận 8 (78); Quận 11 (46); quận Tân Bình (17); quận Tân Phú (17); quận Bình Thạnh (12); huyện Củ Chi (21); huyện Cần Giờ (5).
30	Trang thiết bị cấp nguồn điện	Máy phát điện	cái	268	Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (10); Sở TN và MT (33); Lực lượng TNXP TP (12); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (8); Trung tâm QL đường thủy (1); Cảng vụ Hàng hải TP (6); Chi cục Thủy sản (2); Sở Lao động TBXH (23); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (1); Sở Giáo dục và Đào tạo (56); TP.Thủ Đức (24); Quận 1 (2); Quận 3 (1); Quận 4 (1); Quận 5 (5); Quận 6 (1); Quận 7 (6); Quận 8 (4); Quận 10 (2); Quận 11 (6); Quận 12 (6); quận Gò Vấp (1); quận Phú Nhuận (5); quận Tân Bình (5); quận Tân Phú (16); quận Bình Thạnh (3); huyện Bình Chánh (3); huyện Củ Chi (4); huyện Nhà Bè (6); huyện Cần Giờ (14).
31	Trang thiết bị khác	Đèn pin	chiếc	1.897	Bộ Tư lệnh TP (5); BCH Bộ đội biên phòng TP (18); Công an TP (38); Sở Xây dựng (10); TP.Thủ Đức (265); Quận 1 (41); Quận 3 (15); Quận 4 (40); Quận 5 (97);

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
					Quận 6 (141); Quận 7 (278); Quận 8 (39); Quận 10 (88); quận Gò Vấp (266); quận Tân Bình (87); quận Tân Phú (36); quận Bình Tân (77); quận Bình Thạnh (96); huyện Bình Chánh (2); huyện Củ Chi (57); huyện Hóc Môn (57); huyện Nhà Bè (122); huyện Cần Giờ (22).
32		Cuốc và xẻng	cái	2.206	BCH Bộ đội biên phòng TP (15); Công an TP (30); Sở Lao động TBXH (20); Lực lượng TNXP TP (20); TP.Thủ Đức (195); Quận 1 (45); Quận 3 (26); Quận 4 (41); Quận 5 (10); Quận 6 (157); Quận 7 (425); Quận 8 (220); Quận 10 (60); Quận 11 (63); quận Phú Nhuận (210); quận Tân Bình (50); quận Tân Phú (100); quận Bình Tân (47); huyện Bình Chánh (100); huyện Củ Chi (30); huyện Hóc Môn (120); huyện Nhà Bè (222).
33		Xà beng	cái	69	Quận 1 (5); Quận 3 (18); Quận 5 (46).
34		Búa các loại	cái	594	Công an TP (10), Lực lượng TNXP TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (19); Sở Xây dựng (1); TP.Thủ Đức (74); Quận 1 (50); Quận 3 (3); Quận 4 (24); Quận 5 (2); Quận 7 (12); Quận 8 (23); Quận 10 (34); Quận 11 (58); Quận 12 (13); quận Bình Tân (11); quận Tân Bình (43); quận Tân Phú (13); quận Phú Nhuận (80); quận Gò Vấp (12); huyện Nhà Bè (77); huyện Bình Chánh (5) huyện Hóc Môn (19); huyện Củ Chi (12).
35		Cưa máy các loại	cái	335	BCH Bộ đội biên phòng TP (24); Công an TP (5); Sở Lao động TBXH (4); Công ty Công viên cây xanh (10); Lực lượng TNXP TP (8); Công ty QLKT dịch vụ Thủy lợi (5); TP.Thủ Đức (48); Quận 1

STT	DANH MỤC	ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
				(8); Quận 3 (7); Quận 4 (18); Quận 5 (1); Quận 6 (7); Quận 7 (12); Quận 8 (15); Quận 10 (22); Quận 11 (4); Quận 12 (12); quận Gò Vấp (4); quận Phú Nhuận (10); quận Tân Bình (12); quận Bình Tân (16); quận Bình Thạnh (5); huyện Bình Chánh (5); huyện Củ Chi (19); huyện Hóc Môn (14); huyện Nhà Bè (1); huyện Cần Giờ (39).
36	Loa phóng thanh cầm tay	cái	327	BCH Bộ đội biên phòng TP (23); Lực lượng TNXP TP (7); Chi cục Thủy sản (2); TP.Thủ Đức (81); Quận 1 (15); Quận 3 (19); Quận 4 (21); Quận 5 (22); Quận 10 (3); Quận 11 (48); Quận 12 (21); quận Gò Vấp (3); quận Tân Bình (15); quận Bình Tân (33); quận Bình Thạnh (8); huyện Củ Chi (1); huyện Cần Giờ (5).
37	Kèm cộng lực	cái	353	Công an TP (20); Lực lượng TNXP TP (2); TP.Thủ Đức (32); Quận 1 (50); Quận 3 (12); Quận 4 (30); Quận 5 (1); Quận 10 (3); Quận 11 (19); Quận 12 (2); quận Bình Tân (19); quận Tân Bình (25); quận Tân Phú (9); quận Phú Nhuận (17); quận Gò Vấp (4); huyện Hóc Môn (16); huyện Củ Chi (3); huyện Cần Giờ (7); huyện Nhà Bè (53); huyện Bình Chánh (29).
38	Nón bảo hộ	chiếc	1.339	TP.Thủ Đức (329); Quận 1 (60); Quận 4 (275); Quận 10 (50); Quận 12 (110); quận Phú Nhuận (300); quận Bình Tân (164); huyện Củ Chi (10); huyện Cần Giờ (41).
39	Ủng cách điện	đôi	11	Lực lượng TNXP TP (1); TP. Thủ Đức (10).
40	Ủng cao su	đôi	2.115	Bộ Tư lệnh TP (40); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (145); TP.Thủ Đức (220); Quận 1 (200); Quận 4 (70); Quận 6 (50);

STT	DANH MỤC	ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
				Quận 7 (460); Quận 8 (5); Quận 10 (80); Quận 11 (164); quận Bình Tân (168); quận Bình Thạnh (110); quận Tân Phú (67); huyện Hóc Môn (20); quận Tân Bình (20); huyện Nhà Bè (176); huyện Bình Chánh (120).
41	Găng tay cách điện	đôi	10	TP.Thủ Đức (10).
42	Thiết bị cứu hộ trong không gian hẹp	cái	1	Bộ Tư lệnh TP (1).
43	Máy nén PDS185	cái	1	Bộ Tư lệnh TP (1).
44	Bộ dây leo cứu nạn	bộ	59	Bộ Tư lệnh TP (2); BCH Bộ đội biên phòng TP (8); Lực lượng TNXP TP (10); Quận 3 (39).
45	Dây (thừng, dù)	m	35.495	TP.Thủ Đức (2.900); Quận 3 (200); Quận 4 (717); Quận 6 (4.300); Quận 7 (5.750); Quận 8 (4.000); Quận 10 (850); Quận 12 (40); quận Phú Nhuận (2.000); huyện Củ Chi (500); huyện Hóc Môn (2.400); huyện Cần Giờ (2.420); huyện Nhà Bè (2.688); huyện Bình Chánh (6.730).
46	Thiết bị thoát hiểm (ống thoát hiểm, đệm hơi, thang dây...)	bộ	192	Bộ Tư lệnh TP (10); Công an TP (2); Sở Lao động TBXH (1); Lực lượng TNXP TP (7); Quận 1 (12); Quận 3 (3); Quận 4 (11); Quận 6 (5); Quận 8 (21); Quận 10 (16); Quận 11 (31); quận Gò Vấp (5); quận Tân Phú (20); huyện Củ Chi (22); huyện Hóc Môn (2); huyện Nhà Bè (22); huyện Cần Giờ (2).
47	Nhà bạt các loại	chiếc	266	Bộ Tư lệnh TP (33); BCH Bộ đội biên phòng TP (20); Công an TP (30); Lực lượng TNXP TP (5); Cảng vụ Hàng hải TP (3); TP.Thủ Đức (25); Quận 3 (2); Quận 4 (15); Quận 5 (6); Quận 6 (10); Quận 8

STT	DANH MỤC		ĐƠN VỊ	SL	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
					(20); Quận 10 (14); Quận 11 (2); Quận 12 (5); quận Tân Bình (13); quận Tân Phú (2); quận Bình Thạnh (19); huyện Bình Chánh (1); huyện Củ Chi (16); huyện Hóc Môn (2); huyện Nhà Bè (13); huyện Cần Giờ (10).